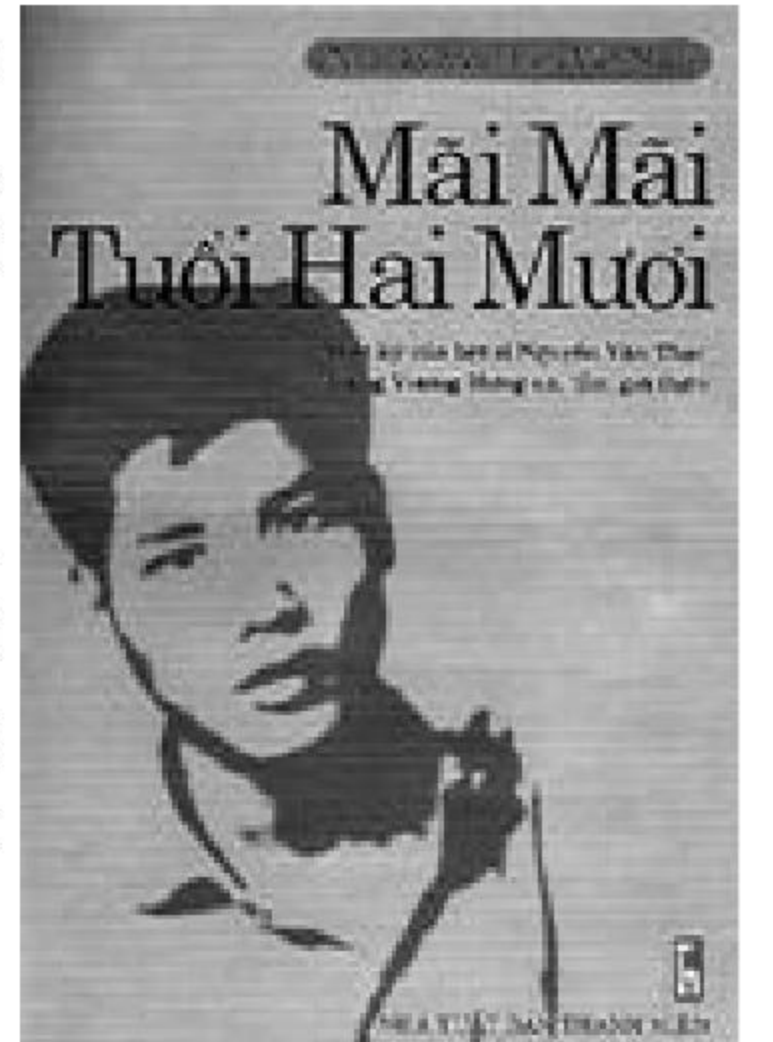


Trang sách cuộc đời anh

TT - Bạn trẻ thân mến, trên tay bạn đang là một cuốn sách bình thường như bao cuốn sách khác bạn đã thấy và đã cầm lên trong đời, nhưng tôi mong bạn tĩnh tâm lại giây phút, nhìn vào chân dung một con người hiện hình trên bìa và đọc vào dòng chữ dưới tên sách.



Khi đó bạn sẽ cảm thấy tay mình như trĩu xuống và tim mình đập gấp lên. Trên tay bạn bây giờ không phải là cuốn sách bình thường nữa, không phải là cuốn sách nữa, mà là một cuộc đời, một số phận. Bạn sẽ đọc vào trang sách và bạn sẽ thấy mình đang đọc một trái tim, đọc một tâm hồn của một con người (*).

Bạn trẻ thân mến, người bạn gặp trên trang sách này là một người trai Hà Nội. Khi anh bước chân vào ngưỡng cửa đại học là khi cuộc chiến tranh VN đang thời kỳ căng thẳng, ác liệt nhất.

Anh học giỏi, cả “xã hội” và “tự nhiên” như thời ấy thường nói, nghĩa là cả văn và toán, ở trung học anh đoạt giải nhất thi học sinh giỏi văn toàn miền Bắc, ở đại học anh là sinh viên xuất sắc của khoa toán - cơ đại học Tổng hợp Hà Nội. Anh có thể được chọn một con đường khác vào đời. Nhưng anh, và cả thế hệ anh, năm tháng ấy đã cởi áo sinh viên khoác lên mình áo lính. Không có sự lựa chọn nào khác khi tổ quốc lâm nguy.

Và anh, như một người trai thế hệ, đã chấp nhận và dấn thân. Dấn thân không theo nghĩa hiện sinh mà theo nghĩa yêu nước.

Bạn trẻ thân mến, người trai Hà Nội ấy đã vĩnh viễn nằm xuống mảnh đất Quảng Trị hơn 30 năm về trước. Hôm nay, sau 30 năm ngày chiến tranh khép lại, bạn đang có trên tay mình những tâm tình của anh qua cuốn sổ nhật ký quân ngũ anh ghi trong quãng thời gian huấn luyện tân binh.

Anh trải lòng mình chân thật qua những cảm nhận lắng nghe hồn nhiên, tình tế rung động trước những vùng đất anh qua, những con người anh gặp, của một hồn thơ đang khao khát bộc lộ, một tình yêu khao khát tỏ bày, một đầu óc khao khát nhận thức.

Anh ghi cho mình và chỉ cho mình thôi. Cuốn sổ này anh gọi là “Chuyện đời”. Bây giờ bạn đọc nó bạn sẽ thấy nó vừa là nhật ký, vừa như một cuốn sổ tự tu dưỡng, lại vừa như những ghi chép sáng tác văn học. Những con chữ ở đây, bạn hãy nhớ, đã được ghi bằng bút mực trên đường hành quân. Nét mực còn nguyên và những gì chứa đựng trong chữ thì còn mãi.

Bạn trẻ thân mến, có một tình yêu của một lứa đôi Hà Nội nơi cuốn sách bạn đang đọc. Một tình yêu lý tưởng tiêu biểu của thanh niên thời chiến tranh ấy. Chàng trai ra trận, cô gái đi học xa, tình yêu vượt thời gian và không gian chín lên trong tình cảm nhớ thương mong ngóng đợi chờ hi vọng của hai người. Chị đã hỏi anh câu hỏi hạnh phúc là gì khi hai người còn là học sinh. Câu hỏi hạnh phúc bao lứa đôi thời chiến đã hỏi và tìm cách định nghĩa cho mình, cho người mình yêu. Và khi vào lính anh đã viết thư cho chị hẹn ngày 30-4-1975 anh về gặp chị và sẽ trả lời. Bạn có ngạc nhiên không khi thấy một sự trùng hợp kỳ diệu đến thế!

Lời hẹn hò như tiên tri ấy của Nguyễn Văn Thạc đã ngân một nốt trầm lắng trong lòng người con gái anh yêu, trong lòng những người cùng thế hệ, và đọng lại hôm nay một niềm bi tráng. Ngày 30-4-1975 đã qua nhưng Nguyễn Văn Thạc không về, bao nhiêu người nữa như anh không về.

Câu hỏi hạnh phúc vẫn đi tìm câu trả lời ở phía trước... Cuốn sổ ghi chép này dừng lại tại ngã ba Đồng Lộc ngày 3-6-1972 khi anh chuẩn bị vào chiến trường. Những dòng cuối cùng anh viết dường như gấp gáp: “Kính chào hậu phương. Chào gia đình và người tôi yêu. Đêm nay tôi đi. Nhất định có ngày trở về thủ đô yêu quý của lòng tôi”.

Hơn một tháng sau anh đã hi sinh khi tuổi chớm hai mươi. Cũng như bao người lính khác, anh bình thản vào trận, bình thản biết mình có thể ngã xuống. Và cái anh để lại cho đời, khi sự sống đã hiến dâng cho đất nước, là cuốn sổ ghi chép này và những bức thư gửi cho gia đình và người con gái anh yêu. Người trai Hà Nội đang trò chuyện với bạn về mình, về thế hệ mình trên những trang sách này có một cái tên bình dị: Nguyễn Văn Thạc. Anh viết cái sống của mình khi đang là anh lính bình nhì.

Và trước khi để bạn đọc ngẫm vào trang viết cuộc đời anh, tôi xin dẫn lại những dòng anh gửi gắm lại cho bạn, cho tôi, cho tất cả những ai đang được sống hôm nay: “Ừ, nếu như tôi không trở lại - Ai sẽ thay tôi viết tiếp những dòng sau này? Tôi chỉ ao ước rằng ngày mai, những trang giấy còn lại đằng sau sẽ toàn là những dòng vui vẻ và đông đúc. Đừng để trống trải và bí ẩn như những trang giấy này”.

Bạn trẻ thân mến, bạn có cuốn sách này chưa? Và bạn đã dọn mình để bước vào khoảng “trống trải và bí ẩn” của một con người mãi mãi tuổi hai mươi chưa?

PHẠM XUÂN NGUYỄN

Viết tiếp những dòng tươi vui...

TT - Nhân đọc bài “Trang sách cuộc đời anh”

Trong balô của anh lính trẻ Nguyễn Văn Thạc có cuốn nhật ký đã ghi ngày hẹn trở về là ngày 30-4-1975. Và như một điều kỳ lạ, ngày đó đến chính xác không ngờ, nhưng anh cũng như bao đồng đội khác đã không có mặt trong ngày chiến thắng.

Anh đã mãi mãi nằm lại chiến trường. Anh đã hi sinh cho ngày chiến thắng của dân tộc, máu xương anh đã hòa vào non sông đất nước. Tổ quốc mãi mãi ghi nhớ sự hi sinh của các anh, nhân dân mãi mãi ghi nhớ sự hi sinh của các anh.

Những dòng nhật ký của anh Nguyễn Văn Thạc bên cạnh những nỗi niềm, tình cảm riêng tư, còn đau đáu một trăn trở: “Nếu như tôi không về, ai sẽ thay tôi viết tiếp những dòng này. Tôi mong muốn những dòng tiếp theo sẽ là những dòng tươi vui và đông đúc”.

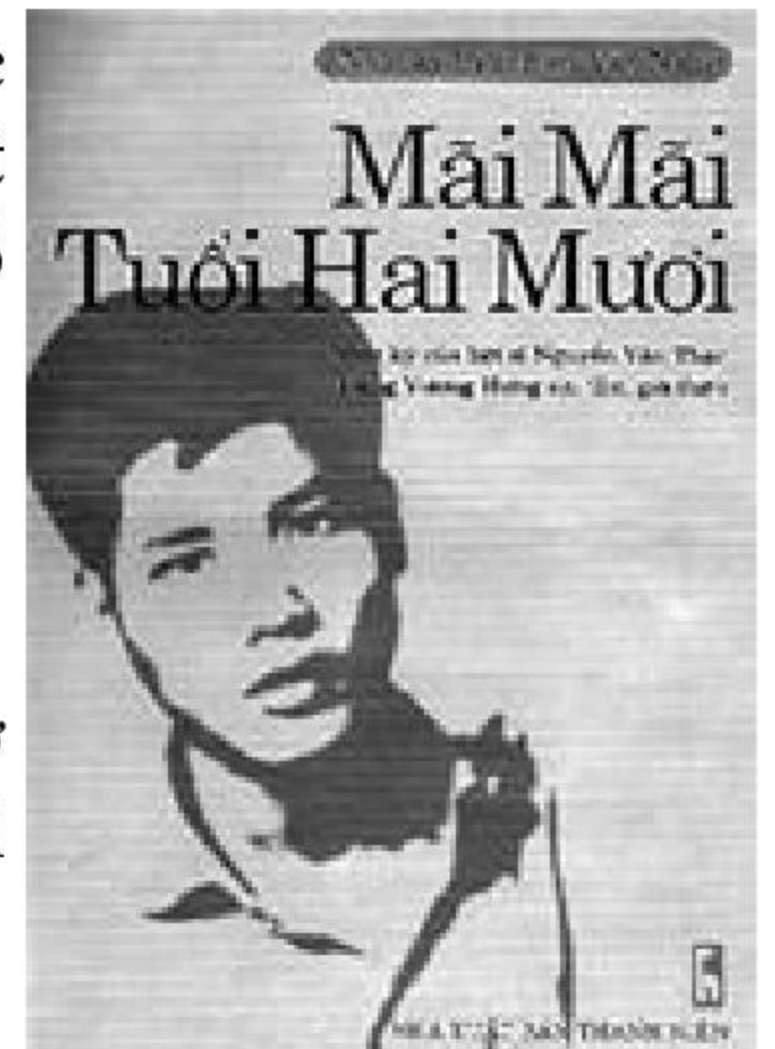
Trăn trở của anh Thạc là trăn trở mà thế hệ trước muốn nhắn nhủ tuổi trẻ bây giờ về những điều mong muốn mà họ đã không thể thực hiện được vì hoàn cảnh chiến tranh. Những dòng tươi vui và đông đúc đó là gì nếu như không phải là mong muốn về một đất nước thanh bình yên ả, một đất nước của hạnh phúc và tình yêu. Hạnh phúc và tình yêu mà anh, bạn bè đồng đội anh cùng nhiều thế hệ thanh niên khác đã không được trọn hưởng.

Thế hệ thanh niên ngày nay được sống trong một đất nước độc lập, tự do và hòa bình. Nền độc lập, tự do và hòa bình được đánh đổi bởi không biết bao nhiêu xương máu của các thế hệ cha anh đi trước. Vì vậy, thế hệ trẻ hôm nay phải biết quý trọng hơn cuộc sống mình đang có và hãy đóng góp phần mình để viết tiếp những dòng mới, những dòng tươi vui của lịch sử dân tộc.

NGUYỄN NGỌC HÙNG (Hà Nội)

Vào bộ đội

TT - Ngày 2-10-1971, 28 ngày sau khi nhập ngũ, Nguyễn Văn Thạc ghi những dòng nhật ký đầu tiên. Cho đến tháng 5-1972, trong suốt tám tháng vừa hành quân vừa ghi chép, anh viết được 240 trang sổ tay. Những “câu văn vội vàng và bụi bặm”, anh viết vậy.



2-10-1971

Nhiều lúc mình cũng không ngờ nổi rằng mình đã đến đây. Không ngờ rằng trên mũ là một ngôi sao. Trên cổ áo là quân hàm đỏ. Cuộc đời bộ đội đến với mình tự nhiên quá, bình thản quá và cũng đột ngột quá.

Thế là thế nào? Cách đây ít lâu, mình còn là sinh viên. Bây giờ thì xa vời lắm rồi những ngày cắp sách lên giảng đường, nghe thầy Đường, thầy Đạo... Không biết bao giờ mình sẽ trở lại những ngày như thế. Hay chẳng còn bao giờ nữa! Có thể lắm. Mình đã lớn rồi. Học bao lâu mà đã làm được gì đâu, đã sống được gì đâu? Chỉ còn cỗi vì trang sách, gầy xác đi vì mộng mị hão huyền.

Hai mươi tám ngày trong quân ngũ mình hiểu được nhiều điều có ích. Sống được nhiều ngày có ý nghĩa. Đọc đường hành quân, có dịp xem lại lòng mình, soát lại lòng mình.

Mình bắt đầu sống có trách nhiệm từ đâu, từ lúc nào? Có lẽ từ 9-3-1971, tháng ba của hoa nhạn ban trưa, của hoa sáu và hoa bằng lăng nước.

Những người bạn thân yêu của mình đã lần lượt đi học xa hết cả rồi. Mỗi người một phương. Các bạn đã đi lên phương Bắc. Còn mình, sẽ đi về phương Nam...

Đêm Hà Bắc thật thanh bình. Thèm quá, nghe một tiếng thì thảo của cánh gió trên đôi bạch đàn... Mình đã sống trên 20 ngày bên hồ cá Yên Duyên, Yên Sở. Ở đó có những đường cây đẹp tuyệt. Mình đã chụp tám ảnh bộ đội đầu tiên dưới một gốc dừa, sau lưng là hồ cá. Hoàng hôn thông thả thay màu nước. Và ngôi sao Hôm trầm tư, kiêu hãnh đã mọc trên trời. Cuộc đời bộ đội đâu dễ dàng như thế.

Mình đã khóc, nước mắt giàn giụa, khi các bạn tiễn mình đi, khi buổi lễ kết thúc, khi bài Quốc ca rung bầu không khí trong lành trên Trường Tổng hợp. Bản nhạc này đây, bao lần mình đã nghe, đã cúi đầu suy nghĩ. Nhưng hôm nay mới thực hiểu, thực cảm một điều giản dị: Bài Quốc ca của ta, của ta!

Khóc, không phải vì hèn yếu, không phải vì buồn bã, mà vì xúc động. Vì buổi chia tay này thiêng liêng quá. Những người bạn thân yêu nhất của mình không thể tiễn mình đi được. Và bàn tay ấy, và đôi mắt ấy, giọng nói ấy... Lên xe rồi, xe nổ máy. Xe VN sản xuất, tiếng động cơ như tiếng tim mình vậy.

Nghẹn thắt vì một cảm giác khó tả, mình ngược nhìn lần cuối cùng cánh cửa sổ, nơi hằng ngày mình bò ra, nhìn xuống lòng đường. Khoảng trời nhỏ của riêng mình đó. Một hôm nào, những hôm nào mình mong chờ nhìn thấy bạn của mình đạp xe qua, để mình gọi... Bây giờ, là chia tay, xe lăn bánh, êm ru, xe đi êm, mà bọn mình xô vào nhau, chen nhau thò tay ra cửa.

Xe ơi, lao nhanh hơn, cho ta chóng tới gia đình lớn. Nơi ta gửi gắm cả thời thanh xuân của mình...

Hơn cả khi trên tay phấp phồng tờ quyết định. Vui sướng, tự hào, cảm động làm sao khi trên người ta là bộ quân phục xanh màu lá. Anh sinh viên quen màu trắng áo của cánh cò, quen màu xanh da trời thảng nằng... Minh trút bỏ không thương tiếc, và triu mến khoác lên mình màu xanh ấy. Màu xanh của núi đồi và thảo nguyên, của ước mơ và hi vọng. Màu xanh bất diệt của sự sống.

9g30 phải vào màn, nhưng ta thức trọn một đêm, với bốn bề đang rạng sáng, mặt trời mọc, và em bé đã riu rít ở hàng ô rô xén gọn. Một tiếng văng kêu, một vệt nắng kẻ ở ngoài hiên, một con nhện giăng tơ trên cành ôi... Có gì khác với nơi ta ở, nơi ta gửi gắm tuổi thơ.

Ta đã bao lần đi bên sông Tô Lịch, trước kia ta khó chịu vì mùi bùn oi nồng... Ta đã mấy lần hành quân bên sông Tô Lịch, ta yêu sông vì bọt tằm sủi, vì màu xanh non, tươi trẻ có công vun đắp của dòng sông. Có phải lòng sông đã quên mình như bản, đã chịu lòng mình mang mùi vị ấy để đem cho đời những cọng rau muống tươi kỳ lạ, để đem màu hồng tươi cho thành phố. Sông Tô ơi, mai trở về, ta khơi lại dòng sông, cho tuổi thơ vẫy vùng, cho con thuyền anh chở em đi, đi vòng quanh thành phố...

Hôm nay, đi bên sông, dưới cái nắng chang chang, trên vai là balô con cóc của Trường Sơn. Không thể nói là nhẹ được. Quai đeo thít vào vai, ép lồng ngực lại. Đau và bỏng rát, khó thở. Đè lên hông, ép vào lưng, ướt đầm đìa là mồ hôi ta đây. Ta đặt balô, và cười luôn được. Ừ, cuộc đời ta là thế. Phải cười và phải vui. Bài hát ta yêu là *Trường Sơn Đông - Trường Sơn Tây*...

Yên Sở ơi, ta yêu Yên Sở như làng quê ta vậy. Nơi trú quân đầu tiên của đời ta. Nơi ta gọi bạn của mình là đồng chí. Nơi em thơ gọi ta là chú bộ đội, và những cô gái làng gọi ta: Chào các anh bộ đội.

Em đừng cười anh vì bộ quân phục thùng thình. Mẹ ta nghèo, rau cháo nuôi ta, đau khổ bốn nghìn năm, chắt chiu từng hạt gạo nuôi ta. Để bây giờ ta lớn. Phải lớn lên, phải to ra cho kịp tầm cao của lịch sử. Cánh tay này sẽ bóp nghẹt cổ quân thù.

Hành quân từ 5 giờ chiều đến 9 giờ đêm, đẹp lắm. Trăng đầu tháng còn đỏ quạch, cứ gọi cho ta nhớ một cánh buồm. Đây, cánh buồm đỏ thắm, dựng đầy gió, gió cuốn những ngôi sao đêm, ủa vào lòng thuyền và đẩy thuyền trôi trong tâm tưởng... Ngủ bên bờ một dòng sông, có những đường dừa thật đẹp.

Trời trong quá, dây điện chẳng như những dòng kẻ của một trang vở học trò. Đừng bấm đèn trêu họ, cứ để họ nói chuyện với nhau. Anh con trai sắp xa người bạn của mình. Cô ta lại về trường học tiếp. Chỉ còn vài tiếng nữa thôi là còi tàu, là chuyển bánh. Anh dặn gì cô ấy, có lẽ chẳng dặn gì đâu, và chỉ mỉm cười... Cậu nào đã cất tiếng hò:

*“Tiếng ai như tiếng chuông vàng
Tiếng ai như tiếng cô nàng của anh...”*

Còn tiếng này thì đúng là giọng anh Châu rồi, anh “Mộng Châu”:

*“Anh yêu em lắm em ơi,
Nhưng anh chẳng dám ngỏ lời với em...”*

Lính khoái, cười khúc khích... Những vì sao dưới sông cũng va vào nhau... Những cánh dừa cũng nắm tay nhau tình nghịch bay qua bầu trời thanh bình. Tiếng động cơ như xay lúa.

Đêm đẹp vô cùng, ta lắng nghe đất thở. Anh bạn nằm bên rọi đèn pin tìm gì, có phải anh tìm con dế đang cần củ dạo bản nhạc đêm của Pritsvin? Không cưỡng nổi, ta lấy giấy và viết thư cho Như Anh...

4-10-1971

“Anh hẹn em cuối tuần/Chờ nhau nơi cuối phố/Biết anh thích màu trời/Em đã bồi hồi, chọn màu áo xanh/Sáng chủ nhật trời trong/Nhưng trong lòng đang sóng/Chẳng thấy bóng anh sang/Đêm thứ hai thu vàng/Đêm thứ ba thu tàn/Mùa đông thứ tư sang...”

Bạn, đừng hát nữa, mà làm nao lòng bộ đội. Ta bước trên đồi bạch đàn, dưới chân là đá sỏi... Chao ôi, bầu trời xanh quá, màu áo thân yêu của ta đã xếp lại nơi nhà...

... Có phải đời ta là cầm AK đánh giặc. Đứng trên đồi phun lửa vào kẻ thù, dạn dày, thâm lặng... chẳng cần ai biết đến đâu. Rồi lúc nào ta chết, chỉ cầu xin một điều, trên nấm mồ của ta là cây bạch đàn; cây bạch đàn mảnh dẻ...

Nằm trong lòng đất, giá còn được nghĩ, ta sẽ làm thơ, ừ, làm thơ, làm toán... Chà, lập dị, lập dị, ngớ ngẩn đến thế nữa cơ. Sao bây giờ ghét đời sinh viên đến thế. Thông thạo và ọp ẹp. Phải sống khỏe mạnh, dữ dội trong lửa đạn.

Dân quý anh bộ đội. Bọn mình đi xin tre về làm nhà ở. Tre đây, ngoài vườn, anh cứ ra mà chặt. Tre đực, tre cái, tre bánh tẻ đan lóng đôi, lóng một, đan sọt đeo đá sau lưng. Cây tre VN, lòng bà mẹ VN, có phải bây giờ ta mới hiểu đâu. Nhưng bây giờ ta mới được nhìn, được thấy...

Một thế hệ đã ra đi như thế, phôi phôi một niềm tin. Cảm xúc trữ tình tràn ngập trên những trang ghi chép của chàng trai Hà Nội. Nhưng cuộc sống gian khó cũng theo bước chân anh. Và con người lãng mạn ấy đã có lần giật mình đau đớn trước một sự dừng đứng...

Nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc

Nguyễn Văn Thạc sinh năm 1952 tại làng Bưởi, Hà Nội trong một gia đình thợ thủ công.

Năm lớp 10 (niên học 1969-1970), Nguyễn Văn Thạc đã đoạt giải nhất cuộc thi học sinh giỏi văn toàn miền Bắc. Với thành tích học tập kể trên, Thạc đã được ban tuyển sinh Hà Nội xếp vào diện đi đào tạo tại Liên Xô. Nhưng theo chủ trương chung, phần lớn những nam học sinh xuất sắc năm đó đều phải ở lại để tham gia quân đội.

Trong khi chờ gọi nhập ngũ, Thạc đã xin thi và đỗ vào khoa toán - cơ của Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội. Vừa học năm thứ nhất, anh vừa tự học thêm để hoàn thành chương trình năm thứ hai và được nhà trường đồng ý cho lên học thẳng năm thứ ba...

Nhưng đó cũng là thời gian cuộc kháng chiến chống Mỹ đang bước vào giai đoạn mới. Chiến trường miền Nam ngày càng gay go và ác liệt. Hàng ngàn SV các trường đại học phải tạm ngừng việc học tập để bổ sung lực lượng chiến đấu cho quân đội. Nguyễn Văn Thạc đã nhập ngũ ngày 6-9-1971...

**Trích lời tựa của nhà thơ ĐẶNG VƯƠNG HÙNG
(người sưu tầm - giới thiệu)**

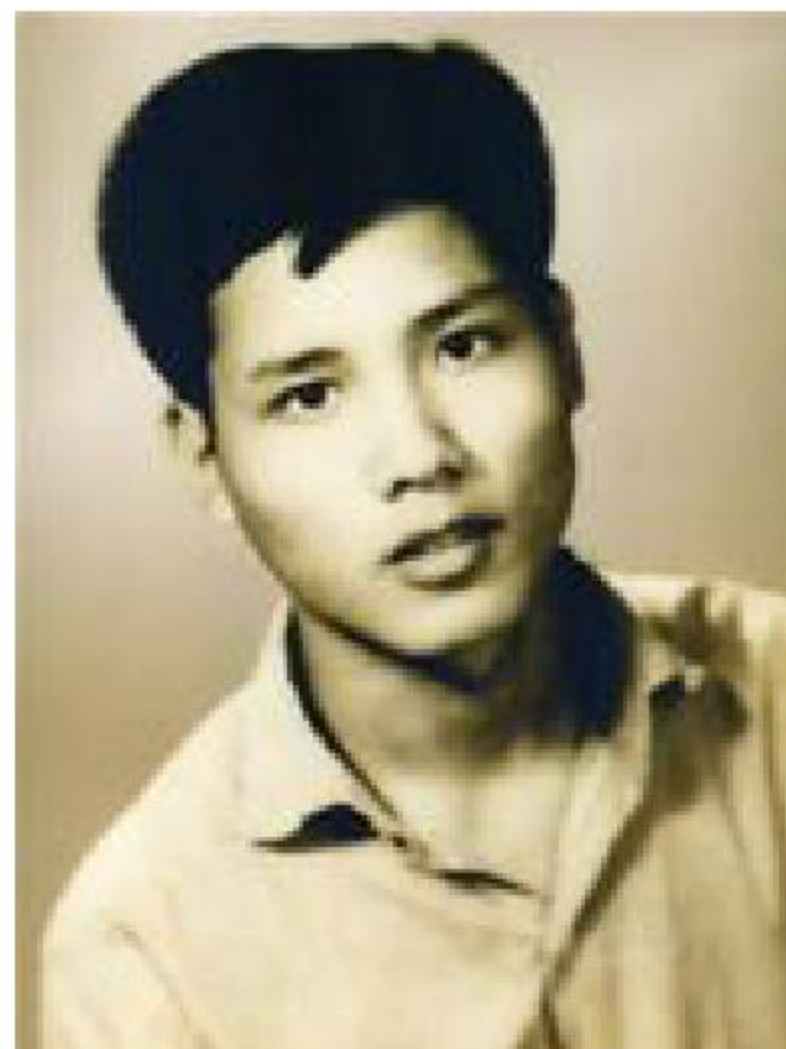
Chuyện đau lòng

TT

-

15-11-1971

Thằng Mỹ, nó là cái gì mà mơ hồ như thế? Đi bộ đội, mình cảm thấy hơi mông lung trong việc nhìn nhận kẻ thù. Hố bom còn toác ra ở trên đồi. Và cảnh làng xóm tiêu điều, bị tàn phá ngày 29-2-1968, ta đâu có quên. Mặt mũi thằng Mỹ thế nào? Hẳn đó cũng là khuôn mặt người bị bóp méo xộc xệch. Hẳn đó là bộ mặt nhăn nhúm trước ánh sáng mặt trời.



Đêm ấy, thật đau lòng. Hồi chiều, bị ném 40 quả bom. Điện bị đứt lung tung. Làng xóm chìm trong tang tóc và bóng đêm. Ở ngay trước ngõ là một bát hương hiu hiu khói. Anh Phúc bị bom tiện đứt cả chân tay, nằm trong chiếc quan tài đỏ, ngọn đuốc nửa thối phừng phừng, cái xe bò lăn lóc cộc... Sao giống “chiếc quan tài” như thế.

Ta ngồi đây, thanh bình như thế. Nhưng ở cuối trời Tổ quốc, bao nhiêu người con ưu tú của dân tộc đang đổ máu, đang giập gãy từng khúc xương, đang bị kẻ thù dày dọa và các đồng chí của ta, anh giải phóng quân kiên cường đang nín thở đợi giờ xung trận, đang đói rét và đau nhói vết thương trên một cánh rừng già.

Vậy mà, lại đến giờ đi ngủ. Những cơn gió liu riu trên cành tre đưa ta vào cơn mơ - Ta lại trở về với cái ngõ nhỏ của mình... Lạc lõng ư? Có lẽ nào!

Ta biết giấu mặt vào đâu, vào gấu quần hay gấu áo, khi đường Trường Sơn không có dấu chân ta? Khi cả cuộc đời ta chưa có cái niềm vui mãnh liệt của người chiến thắng, cấm cò Tổ quốc trên cả nước thân yêu.

26-11-1971

Cột cây số chỉ Bắc Giang 22km. Tiến về phía đó... 600 con người gò lưng và bước. 30kg trên lưng, đường bụi... Phải, lần nào hành quân cũng vậy. Không còn nghĩ ngợi được gì nữa. Thiên nhiên thu hẹp bằng nắp vung dưới gót chân người đi trước. Không gian như co, như dòn, như ép, ép mạnh vào khắp cơ thể, vào cổ, vào vai, vào lưng, vào chân. Mệt lắm, nặng lắm. Sự thật gò ghề biết chừng nào.

Ta như lần tay trên cạnh sắc lạnh của cuộc đời, và nhớ da diết đến P. (*); dường như đối lập với cái khô không và dữ dội ấy là hạnh phúc êm đềm khi đứng bên P.. Ôi, đôi vai tròn, nhỏ nhắn, gò má và đôi mắt mềm dằm thắm biết chừng nào... Nhìn mãi, nhìn mãi mà không thấy P. đâu. Chỉ thấy bụi, cát, ồn ào và nặng nề, mỗi mẹt. Chỉ thấy gánh nặng của đời đè gí hai vai.

Nặng quá và xa lắm. Được nghỉ là ngã luôn xuống vệ đường, không đủ sức tháo người ra khỏi balô nữa. Nếu như có P. ở đây, P. sẽ nghĩ gì? Có thương mình không nhỉ? P. sẽ nghĩ gì khi người bạn của riêng P. nằm há hốc mồm mà thở, rời rã chân tay và ngủ thiếp đi trên cánh đồng khô đầy bụi và chang chang nắng... Nhưng nếu có P. ở đây có lẽ mình cũng không nằm thế và sẽ đi bất chuẩn chuẩn!

29-11-1971

Bắt đầu vào làng, chỗ này là Đông Du thì phải. Dân thưa thớt và bộ đội thì đông hơn dân nhiều. Có người tính tỉ lệ 9/10. Kể thì hơi ngoa. Nhưng cũng có lý đấy. Tiểu đoàn trưởng đứng đợi dưới một gốc tre. Cán bộ của mình cũng chẳng khác gì chiến sĩ, cũng balô, cũng gạo và súng. Chỉ khác, các đồng chí đó đi thẳng người và bước vững vàng hơn lính nhiều. Cũng phải thôi, đánh Pháp rồi đánh Mỹ, bao nhiêu năm đi trên con đường lửa, con đường lớn của dân tộc.



Ngày lên đường nhập ngũ của sinh viên Trường ĐH Tổng hợp (ảnh đăng trên báo Nhân Dân)

Sao con đường dài thế, dài mãi.

Đến ngã ba, chưa gặp giao liên, bộ đội ùn lại và cúi gập người cho balô đỡ siết vào vai. Khát quá, nhưng chỉ có nước ao. Bìđông chưa được phát. Đường như cấp trên cố ý tạo ra tình huống này - “Rèn”! Chao ôi, cái chữ đáng ghét thế!

Thôi, đây rồi, tụi quí, tiền trạm gì mà “hậu” thế! Mãi bây giờ mới gặp. Và thế là “chỉ còn 3km”. Quên đi, cái balô ác nghiệt trên vai, cái nắng trên đầu, cái nóng, cái mệt trong người và hãy nghĩ đến cái dịu dàng, thấm thiết của đôi mắt N. Anh, của đôi vai N. Anh, của hai bàn tay thấm mát hơi xuân...

Đỉnh dốc là chỗ ở, vậy mà 2/3 quân số nằm lăn ở chân đồi, cúi mãi, cúi mãi, tưởng như muốn đi bằng cả hai tay và hai chân. Bò lên, bò lên!

Nhưng, thế còn sung sướng lắm. Thế mới chỉ là cái vất vả, cái gian khổ về cơ thể, về vật chất. Còn cái khổ hơn, cái đau đớn về tinh thần là sự thờ ơ của bà con trong xóm đồi.

Thấp thoáng trong nhà lưng chừng dốc là những cặp mắt nghi ngờ, hơi xa lạ. Ta tự hỏi: Họ là ai, có phải là bà mẹ Việt Nam từ ngàn đời thương anh bộ đội? Có phải các cháu nhỏ, các em thơ riu rít quần lầy tay anh? Mà sao bàng quan thế, đứng dưng thế... Ôi chao là buồn...

Họ nhìn quanh, lạnh lẽo và thụt vội vào nhà trong, cánh cửa tre hạ xuống, chó sủa ran...

Bọn mình mệt quá rồi, không đủ sức đứng dậy vào nhà nữa và nằm lăn dưới bóng tre mà nghỉ và kiếm cách vào nhà.

Không gian im ắng quá. Và chẳng thấy lũ trẻ chơi trong ngõ nhỏ. Xung quanh chỉ toàn cây, tre, chay, cây đen, cây mít. Cây um tùm như an ủi, phải, cây lá này vẫn cây lá quê hương. Nó đâu lạnh lòng với anh bộ đội...

Nghỉ chán, bọn mình chia nhau vào các gia đình vận động. Bẩn quá, bẩn quá, nhà cửa có một thứ mùi chua, mốc, mùi thời gian quá dài chưa quét dọn. Nét đặc trưng là lắm ruồi và nhiều “tàu há mồm” quá. Nhà nào ít nhất cũng năm đứa trẻ dưới 10 tuổi! Ôn ào và luộm thuộm, chứng tỏ mức độ giác ngộ của dân chưa cao lắm.

Vào nhà nào họ cũng đuổi. Lắm lý do đến thế, nào là : Đợi ông ấy về... Tệ hơn, có gia đình không thèm tiếp và trả lời: Gia đình tôi chưa có ai đi bộ đội nên không biết đối xử với các chú như thế nào!

Bọn mình không biết nói sao nữa. Ra ư, thì chỉ có bụi tre và đỉnh đồi thôi. Phải bám vào dân mà sống! Bám lấy dân.

Thế là chưa được cơm cháo gì, bụng đói, mệt, bọn mình vào nhà, giúp gia đình quét dọn, gánh nước, xe tơ. Nhà ở trên đồi nên nước hiếm hoi. Phải xuống chân dốc và ở đó có cái giếng chung của cả làng.

Vừa làm vừa trò chuyện, vừa xin vào ở một góc nhà đặt balô thôi. Mãi đến chiều họ mới cho vào nhà, cho giường chiếu hắt hoi và giục “các chú nấu cơm ăn”.

Khi đó mới biết đơn vị trước ở đây làm mất uy tín ghê quá, toàn đánh nhau, cãi nhau, đánh cắp của nhau. 3/4 số xoong quân dụng bị mất, rồi quân trang, quân dụng mất lung tung. Tệ quá.

Bây bạ thế thì thôi. Nhưng hậu quả lại dồn lên đầu bọn mình. Ngay đêm, đại đội họp cấp tốc trên thửa ruộng còn trơ chân rạ. Phải gấp rút khôi phục uy tín của quân đội.

Gia đình mình ở có chín người. Bác chủ nhà 55 tuổi rồi và ngày ngày vác thuyền nan đi đánh lưới trên sông. Tụi nhóc còn nhỏ, cô gái thứ hai tên là Thà, 17 tuổi, đi làm suốt ngày và ban đêm cũng chẳng về. Nhưng nếu cô ta về thì cả nhà biết ngay vì cái mồm to và liến thoắng của cô. Cái giọng chan chát nghe đến chói tai. Khổ cho anh chàng nào vợ phải cô ấy suốt đời có lẽ chẳng được nghe cô ấy thì thâm (!).

Còn tụi nhóc thì bẩn, bẩn lắm. Chân tay bọc một lớp đất đen như da cóc. Toàn uống nước lã và không bao giờ rửa tay cả. Đêm đi ngủ thì tọt lên giường, sáng dậy lấy khăn mặt còn ướt của người lớn lau cuống quít và thế là mở đầu một ngày!

Mình rất không thích cái tò mò, cái ưa lục lọi của tụi nhóc ấy. Đặt balô xuống là sà đến và nắn cái nọ, sờ cái kia, chẳng ra làm sao cả. Nhất là thằng Hành, học võ lòng, hư lắm.

Tế bảo: “Phải rèn bọn này mới được”. Bỏ một buổi rủ chúng nó đi chơi và dặn dò: “Các chú để súng đạn trong balô, đừng đụng gì đến nó nỏ”...

Thế là ổn. Còn phải vệ sinh vệ sống cho các ngài nữa chứ. Rõ khổ.

Nhưng cũng thấy thương gia đình và các cháu. Lỗi ấy đâu phải vì bố mẹ hay vì bản thân chúng. Mà vì thằng đế quốc, vì lụt lội. Vì kẻ thù của dân tộc ở bên kia bờ Thái Bình Dương...

Tuổi 20 nông nản và hăng hái ấy cứ nhớ đi nhớ lại một nỗi xao xuyến khi người con gái anh yêu nhẹ nhàng đặt bàn tay mềm dịu lên bờ vai anh...

Đó là buổi tối cuối cùng của họ. Xa nhau rồi, anh ngơ ngác tự hỏi có lẽ nào tất cả chỉ là như thế, vĩnh viễn cũng chỉ là như thế. “Có lẽ nào đó là tốt cùng của hạnh phúc?”.

Nỗi xúc động đau đớn bỗng trào lên trong lòng người đọc hôm nay...

Nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc

Nhớ Hà Nội, nhớ một người

TT

-

2-12-1971

Chưa bao giờ mình xa nhà lâu như thế này, chưa bao giờ nhớ cha mẹ, anh em và bè bạn như bây giờ...

Bọn nó trốn về nhiều, có lẽ vì không chịu được cái cảnh nhớ nhung đáng sợ này. Từ đây ra đường 18 chỉ có một khoảng đồng. Ở xa này, nhìn ô tô, xe đạp lẫn từ tốn qua các thân cây mà muốn chạy vù xuống đó.

Rồi Hà Nội, gia đình, đường Nguyễn Ái Quốc và phố Nguyễn Du... Bao nhiêu điều hứa hẹn còn bỏ dở, bản nhạc dừng lại ở âm da diết nhất... N. Anh, giữ ngón tay yêu dấu ấy ở phím đàn và đừng buông ra, đừng buông, nghe thấy không, N. Anh, đừng mỏi mệt...



Như Anh (ảnh chụp tại Liên Xô năm 1971)

Không ai muốn cuộc đời mình phải buồn bã cả, nhưng rất ít người trên đời này đạt được điều mình mong muốn. Mất mát nhiều, nhưng cố gắng làm sao cho mình khỏi thất vọng, khỏi mất nghị lực luôn hun cháy lòng mình. Đó mới là điều quan trọng.

Thư cho Phong, mình viết: “Còn nhớ không Phong, dạo lớp 10, Phong đọc trước lớp bài *Đường chúng ta đi* khiến hai đứa mình cảm động. Ở cái cảnh ỏi đã nhấn bóng vết tay mình, Phong với mình ao ước được sống những giờ phút như thế. Giờ phút Phong bảo con người với đất nước là một và người lính trở thành con người lý tưởng của thời đại”.

Mình gửi cùng lá thư là những đoạn *Đường chúng ta đi* học thuộc từ hồi đi học. Phong có nhận được không, qua Trường Sơn, qua dốc Bà Định, dốc Nguyễn Chí Thanh, qua chặng đường quyết thắng. Và trong bom đạn, Phong có trả lời câu hỏi mà cuộc sống đặt ra...

Thường khi, do tác động tích cực của văn học và sách báo tuyên truyền, người ta có suy nghĩ và cảm xúc tiến bộ, khá mãnh liệt đáng khác. Nhưng ít ai kiểm tra mình xem tình cảm và suy nghĩ đó có thật là bản chất của mình hay không.

Có thật nó bắt nguồn rễ sâu xa từ tận cùng cảm nghĩ, từ đáy lòng mình? Có ai tự kiểm tra mình, tự kiểm tra cảm xúc và suy nghĩ của mình, xem bản thân mình có lấy những rung cảm tốt đẹp đó làm quan niệm sống, chứ không phải làm một thứ đồ trang sức rỗng rỗng?

Chính trị viên Các hỏi mình thích đi đâu. Mình chỉ thích bộ binh, đánh nhau thế mới khoái và ít bị phụ thuộc vào máy móc. Vả lại, đi bộ binh gần dân hơn, biết nhiều điều thú vị hơn.

3-12-1971

Vẫn như hôm qua, ngủ và chơi bởi lêu lổng. Chán ngán lắm rồi, bắt đầu đi lòng trong xóm. Hết mía lại sắn, sắn ăn chóng no, chóng chán. Ở đây chỉ có thế. Và nếu chán thì chịu, dân đi làm đồng hết cả rồi, chẳng có ai ở nhà mà nói chuyện. Quanh quần với cái sân phơi rơm rạ, với cái vại chỉ hai gánh nước là đầy. Ngủ chán rồi lại thức, lại nóng ruột.

Lại thêm ba người nữa “tút” về Hà Nội. Họ không chịu nổi tình trạng nằm đợi ghê sợ này.

Lê Như Thanh và Đỗ Thành xin mãi cũng được về. Thanh nó khoái lắm và vanh vách kể cho mình cuộc sống đang phát triển của thủ đô. Nó không dám đến trường vì sợ xúc động. Thanh bảo không dám kể tình hình thật của đơn vị cho gia đình vì nó sợ gia đình không yên tâm. Toàn bốc phét nào là tập ít, ăn khỏe, sướng, vui... rồi triển vọng binh, quân chủng cao xa...

Còn Thành thì khác. Anh ta tưởng bà mẹ “bôn” lắm. Thế là kể ráo. Bà ngồi yên lặng nghe đứa con trai nhỏ của mình thủ thỉ. Suốt bữa cơm bà không nói không rằng. Và khi con đi, bà òa lên khóc, đứng chắn ở cửa nhất định giữ nó ở nhà. Thế đấy, mẹ mình chắc là không thể. Mẹ mình chưa khóc bao giờ trong những lần tiễn con đi. Mình lại nhớ câu thơ của Trần Vàng Sao, đại ý: Bao nhiêu nước mắt mẹ thấm vào vạt áo, để đường con đi không bị ướt... Mẹ mình dừng cảm lắm, biết hi sinh lắm.

Nghĩ về Hà Nội là nghĩ về N. Anh, nghĩ đến những ngày bên nhau đi trong hương đêm mùa hè, của đêm mùa thu... Ta gặp nhau làm gì nhỉ? Ta nắm tay nhau làm gì nhỉ? Ta siết chặt trong nỗi xúc động làm gì... N. Anh bé nhỏ yêu dấu đêm nay ở đâu... Thương N. Anh thật nhiều mà không biết nói sao, không biết làm sao cả. Tội nghiệp N. Anh, cứ phải buồn mãi, buồn dai dẳng... Sao không vui với bạn bè mỉm cười. Mùa xuân... đâu rồi? Đêm gần nhau nhất lại là đêm chia tay. Hạnh phúc thả những đốm sáng bay lơ lửng trên trời. Vũ trụ bao la quá mà tay N. Anh nhỏ nhắn chùng nào...

Bao nhiêu đêm nằm mơ, mình trở lại buổi tối cuối cùng, khi N. Anh dừng xe ở đằng sau và đặt nhẹ bàn tay lên vai trái. Mình ngoảnh lại... thế rồi không còn mơ được gì nữa, cứ trượt theo những đường cong mềm mại... Mai, ta xa nhau rồi, vậy mà có ai nói được với ai điều gì đâu, cứ mặc làn gió thơm mùi đồng nội vuốt ve mái tóc...

Mới đó mà ta xa nhau, thật là kinh khủng. Có lẽ nào tất cả chỉ là như thế. Có lẽ nào tất cả chỉ là như thế và vĩnh viễn cũng chỉ là như thế. Có lẽ nào đó là tốt cùng hạnh phúc? Còn sau này chỉ là đau khổ và mòn mỏi, hối tiếc...

Phải chi đừng gặp N. Anh thì bây giờ đỡ hối hận biết bao. Dẫu có phải mất đi những tháng năm đẹp đẽ ấy cho N. Anh bình yên và hạnh phúc.

Tội lỗi đó không bao giờ mình có thể tự tha thứ cho được. Càng nghĩ nhiều càng thấy mông lung và thương N. Anh, thương cả mình nữa. Trái tim ơi, vỡ ra và đừng bao giờ rung nữa. Cho ta thanh thoi, cho N. Anh hạnh phúc... Buồn lắm, cuộc sống riêng của mình. Càng nghĩ càng buồn, nhất là trong những ngày này.

Bao giờ mình mới thoát khỏi sự chờ đợi đáng ghét như hôm nay? Đi chiến đấu chắc say sưa và hào hứng hơn chẳng? Thông báo mình đi hỏa lực bộ binh. Mình thích lắm. Nhanh nhanh mà đi B chứ không thì hết địch đến nơi. Nghe phong thanh trên bộ lấy lính lái xe tăng, tụi nó thích lắm. Thích gì cái con rùa thép ấy, chỉ oai ở ngoài này thôi chứ khó mà được vào trong ấy.

Đại đội trưởng Châu mới về, trẻ măng, 24 tuổi. Anh là biệt động của Quảng Ngãi. Nghe kẻ đạo tòng tiên công mà tiếc đứt ruột. Đạo ấy mình lớp 8 nhỉ, còn nhỏ quá.

7-12-1971

*... Không ai phút này cảm thấy cô đơn
Nhưng da diết vẫn gọi về Hà Nội!
Phố nhỏ se se đang mùa gió nổi
Có chút gì xúc động mãi theo đi...*

Bằng Việt nhỉ, ừ, Bằng Việt, trong một *Mùa xuân xa Hà Nội*. Nhưng bây giờ lại đang là mùa đông. Lẽ ra đang lạnh. Vậy mà chưa. Năm nay rét muộn nên rét dữ. Không biết bao giờ mới như Trường Phước *Mãi hôm nay mới thực đông về...*

Hôm 5-12, được về qua Hà Nội mấy tiếng đồng hồ, mới cảm thấy hết hạnh phúc đơn sơ mà ngày thường không để ý.

Xe dừng lại ở bên Nứa, mình vội đến luôn nhà các bạn, đến trường...

Trường Tổng hợp như hẹp hơn hôm qua, ít gặp người quen thuộc. Dừng lại dưới chân cầu thang, búi ngùi và buồn vô hạn... Tất cả như vụt đứng dậy! Vụt ào ra, ôi, kỷ niệm... Và đậm đà là bóng dáng N. Anh, hôm qua, hôm qua, đứng gõ cửa thật nhẹ...

Vụt ào ra, như cửa sông, thời sinh viên say mê, hồ hởi... Giật mình, sờ lên vai áo, cổ áo. Cuộc sống vẫn như xưa, ồn ào, nghịch ngợm. Nhà cửa vẫn bản và ngọn đèn vẫn trái vô vàn đường sáng.

Dắt Hải đi chơi, một lát, chia tay ở gốc cây thứ ba, nơi nửa năm trước, ngày 30-5, chia tay N. Anh.. “Hải có biết tại sao mình chia tay với Hải ở đây không? Ở gốc cây thứ ba này, mình đã chia tay với bạn thân yêu nhất của mình...”. Chỗ ấy, cái miếu nhỏ, ngã tư, Văn Miếu...

Lại đi trên đường Nguyễn Ái Quốc. Thú vị vô cùng, chỉ thiếu N. Anh. Nhưng, không sao cả, “hạnh phúc bắt đầu từ chỗ biết xa nhau”...

Quả thật, về nhà, ở bên bố mẹ, gia đình sao thanh thản lạ. Suốt đêm không ngủ, không muốn ngủ tí nào. Nằm nhìn đỉnh màn và nghe tiếng thở của gia đình. Tự dưng thấy mình lớn lên nhiều. Tưởng chừng có thể che chở cho cả gia đình.

Bố mẹ yếu đi nhiều, gầy đi nhiều. Nhà cửa bề bộn lắm. Bao nhiêu điều phức tạp giầy vò bố mẹ mình. Không thanh thản như mọi người, không sung sướng và nhàn hạ như bố mẹ người. Vì sao? Vì sao? Câu hỏi trả lời dễ và khó. Song ta biết cách trả lời.

Cái ô tô lăn bánh qua cầu Long Biên. Lại xa Hà Nội. Sông Hồng ơi, sông Hồng...

*Bè mứa phơi trên cát bãi sông Hồng
Nơi tuổi nhỏ ta đi câu cá
Những chiếc xà lan ngày ấy nông nổi quá
Nay trầm tĩnh ngược sông chở đá chũm cầu...*

Qua cửa kính mờ bụi, ta bồi rồi chào dòng sông đỏ và nhâm đọc vắn thơ Lưu Quang Vũ. Thế là lại xa Hà Nội, lại xa thủ đô và biết đến bao giờ?

Tạm biệt ngôi nhà, tạm biệt con người, đường phố và những dòng cây xanh chảy trên vỉa hè thành phố. Tạm biệt đôi mắt đen ở chân trời.

Tâm hồn nhạy cảm ấy, dễ vui hơn mà cũng dễ buồn hơn trước cuộc đời. “Sự thật gồ ghề biết chừng nào”, một lần anh thanh niên viết vậy. Nhưng khi sự gồ ghề ấy đến với chính cuộc đời anh!?

Hơn 30 năm đã trôi qua, nỗi đau đơn của một tuổi trẻ trong veo như vẫn còn làm đau người đọc...

Những ngày buồn

TT

-

24-12-1971

Gấp cuốn sách vào và suy nghĩ về Paven (nhân vật chính trong *Thép đã tôi thế đấy* - TT). Những trang cuối của tiểu thuyết để lại cho mình nhiều chấn động mạnh hơn cả. Mình chú ý nhiều đến bức ảnh Paven ngồi như một ông già nhưng sôi sục ngọn lửa sống. Lúc ấy ở bên bờ biển và ánh nắng đã nhạt dần...



Gia đình (ảnh chụp tại Cổ Nhuế năm 1971)

Cái gì nấp đằng sau con người ấy? Cái gì làm nên nghị lực phi thường và dễ hiểu của Paven? Thật dễ hiểu.

Mình thêm khát được sống như thế. Sống trọn vẹn cuộc đời mình cho Đảng, cho giai cấp. Sống vững vàng trước những cơn bão táp của cách mạng và của cuộc đời riêng.

Hôm nay, lần đầu tiên trong đời mình cảm thấy hồ thẹn với mọi người, hồ thẹn với Paven, Pavolusa thân yêu. Mình chưa phải là một đảng viên!

Buổi chiều, đang họp A, anh Lộc gọi ra sân và hỏi mình có giấy cảm tình Đảng không. Lúc đó, chỉ hơi thoáng qua một ý nghĩ còn mờ nhạt. Sao mình tới giờ vẫn chưa thấy gần gũi với Đảng của Bác Hồ? Anh Lộc bỏ đi khi mình lắc đầu. Mình như có lỗi gì đó, cái lỗi rất lớn mà bấy lâu mình không biết.

Sao trước kia mình không hề lúc nào nghĩ đến điều đó cả? Có phải vì mình thấy Đảng quá cao siêu và mình không thể nào với tới? Có phải vì mình kém nghị lực chiến đấu; kém tinh thần vươn lên và cam chịu sống cuộc đời riêng biệt, tẻ nhạt với những rung động êm đềm? Có phải vì mình thấy trước được những trở ngại không thể nào vượt qua được mà cảm thấy phiền lòng?

10-1-1972

Năm ơi! Năm đang ở đâu rồi?

Thật không ngờ chiều qua lại là lần cuối cùng hai đứa ở bên nhau. Còn bây giờ, xa lắm rồi, xa lắm, nếu Năm không quay trở về đội ngũ.

Đào ngũ! Thật không thể tưởng tượng được.

Đêm nay bơ vơ ở đâu, ở trên một chặng đường xe lửa hay một con đường lay lút? Năm có cảm thấy lạnh lùng, trống rỗng hay không? Chắc mày trách tao lắm hả, ừ, tao tự trách mình nhiều lắm, sao để mày như thế, sao để mày như thế...

Sao trước kia không thương mày nhiều hơn nữa, không gần gũi mà hiểu mày hơn nữa. Giấy truy nã mày tao cầm trong tay đây. Sớm mai sẽ có người xa lạ nào cầm đọc, người ta sẽ nguyên rửa mày, khinh bỉ mày Năm ơi!

Năm ơi, quay trở lại đi, quay lại và rũ thẳng Thỏi nữa, đồng đội và tao đang chờ mày. Cái giường ọp ẹp vẫn dành chỗ ấm nhất cho mày đó. Sao mày lại bỏ đi mà ngủ trên một quãng đồng trống trải, lạnh lùng... Năm à, quay lại đi!

4-3-1972

12 giờ 15

Cứ mỗi lần bỏ cái mũ ra, người ta lại ô lên kinh ngạc vì mái đầu bạc của tôi! Sao người ta tàn nhẫn thế hờ những người xung quanh? Thử giật một sợi tóc vô tình, phần lớn là tóc bạc, những sợi tóc trong trẻo, trắng muốt thế, mà lại là nỗi buồn êm dịu, nỗi buồn dai dẳng, đau đớn và dữ dội của lòng tôi ? Chẳng lẽ tôi đã già đi như vậy? Già trước tuổi, già trước tất cả những gì tôi đã trải qua và chưa hề trải qua?

Tôi lo lắng chút gì về bản thân, lo nhiều vì tôi chưa làm việc ra hồn, lo nhiều vì thời gian trôi đi nhanh và mất hút sau lỗ rách của mái lều...

Đừng ai xem những dòng này. Vả lại cuốn nhật ký này chắc cũng chẳng bao giờ có ai xem được. Tôi sẽ chỉ giữ những cảm xúc này cho tới lúc vĩnh biệt miền Bắc thân yêu đi chiến đấu, và sẽ biến những trang giấy vô duyên này thành ngọn lửa hun cay sẽ mất tiền biệt tôi. Vì chắc chắn chẳng có ai tiền đưa tôi cả. Tôi đi và gửi tấm thân này ở một miền đất nào đấy mà tôi biết hoặc chưa thể biết tên.

25-3-1972

Thạc đừng kéo Như Anh lại nữa. Thạc để Như Anh đi đi. Thạc sống một mình như vậy nhé. Hạnh phúc của đời chỉ dành cho Thạc thế mà thôi.

Phải, giờ đây tôi ân hận rất nhiều. Tôi tự trách mình sao đã tìm đến Như Anh. Phải, bao nhiêu lần tôi nhủ Như Anh đừng chờ tôi làm gì nữa. Nhưng chính lúc tôi nói những điều ấy trong thư, thì tâm hồn và trái tim tôi bàng bạc một dòng tha thiết: chờ Thạc, Như Anh nhé. Chờ Thạc, như cô gái VN chung thủy trọn đời với người yêu đi chiến đấu. Chờ Thạc, như cô gái trong bài thơ của Tế Hanh: *Em chờ anh không biết có thời gian...*

7-5-1972

18 năm rồi ư? Từ ngày chiến thắng Điện Biên lừng lẫy địa cầu. Những ngày đó mình mới chỉ là đứa bé lên 2. Đã biết gì đâu. Người ta bảo rằng không ai khi nằm trong bụng mẹ đã hỏi được hoàn cảnh xuất thân của mình. Không thể hỏi được mình đã sinh ra trong gia đình thế nào, tư sản hay địa chủ cường hào!

Từ rất lâu rồi mình vẫn mơ hồ về gia đình của chính mình. Những người khác, những người bạn khác của mình họ thường tự hào về hoàn cảnh xuất thân của họ. Tự hào về các anh chị và các em, ông bác, ông chú xa xa, gần gần của họ. Rồi còn vô vàn cái để họ tự hào nữa. Mỗi khi nhắc đến lý lịch là người ta lại cảm thấy trào dâng lên một niềm vui, một nỗi sung sướng pha chút gì kiêu ngạo. Có lẽ bởi vì con người họ không có chút gì đáng tự hào nên họ phải làm như thế chẳng?

Cũng phải thôi, vì bản thân họ rất sung sướng được sống và sinh ra trong một gia đình cách mạng, cha mẹ, ông bà họ là những người đã đổ xương máu cho dân tộc, cho giai cấp. Và giờ đây, Đảng đặt lòng tin vào con em các bậc tiền bối cách mạng ấy.

Chao ôi, bao nhiêu lần mình ao ước có được hạnh phúc xa vời ấy, được Đảng tin và trao cho những nhiệm vụ nặng nề.

Khi còn ở trường phổ thông, dấu sao quan hệ chính trị cũng còn bằng lạng. Tuổi thơ trong sáng biết chừng nào, nó chưa bị vết đen của quá khứ gia đình đè trĩu hai vai. Người ta hoàn toàn được

bình đẳng với nhau trong mọi quan hệ. Chỉ vì hơi gọn một chút qua thái độ của cô hiệu phó cấp III một ít. Song, còn thoải mái lắm.

Ở trường đại học, nhất là Trường Tổng hợp, nhà trường chú ý nhiều đến chuyên môn và ít chú ý đến chính trị mấy. Người ta lao vào học tập, vào những cuốn sách, và cứ nghĩ rằng đó là chống Mỹ cứu nước rồi. Không nhiều lắm những người chỉ thích đi làm cán bộ lớp, cán bộ Đoàn như kiểu Thụy, Qui... Và lại, trong trường ĐH, con em gia đình không cơ bản không phải là ít. Đây rầy ra đấy. Mà phần lớn lại là những đứa học giỏi, rất giỏi của lớp!

Còn giờ đây thì khác nhiều rồi. Đâu ra đấy cả. Cùng là hai người không hề khác nhau gì về bản thân họ nhưng lý lịch trong sạch, nhất là đồ thực sự, là khác nhau lắm rồi.

Rất nhiều khi đứng nhìn đoàn bộ đội đi qua, mình cũng thấy lẻ loi, lẻ loi quá đi mất! Khuôn mặt nào cũng đẹp, mình cứ nghĩ chỉ có những người cộng sản thực sự mới sinh ra được đoàn quân ấy. Họ đi, họ đi... và có lẽ họ chẳng biết rằng họ đang được hưởng một gia sản quý báu mà ông cha ruột thịt của họ mang lại.

Cứ mỗi lần khai lý lịch, mình lại buồn, buồn tận sâu xa. Anh Thục cảm tình Đảng từ lâu rồi mà chưa được kết nạp. Và cứ càng về sau, nói chuyện với anh, mình lại cảm thấy anh cứ đuổi dần, cứ đuổi dần. Anh cứ thất vọng dần.

8-5-1972

Thực tình đã có dấu hiệu gì chứng tỏ mình “bị loại ra khỏi đội ngũ” đâu! Nhưng linh tính cứ cho mình biết rằng mình không thể trở thành một đảng viên được. Mơ hồ thấy rằng khó khăn đến với mình sẽ nhiều đây.

Không sao hết! Miễn rằng anh sống thực sự như một đảng viên, thế đã tạm đủ rồi. Vào Đảng để làm gì nhỉ? Khi người ta đã sống và làm việc như một đảng viên rồi! Không nên suy nghĩ gì về chuyện ấy hết. Đảng khắc sáng suốt và diu dặt mình. Điều cơ bản nhất, gia đình mình là gia đình lao động, cha mẹ mình là người lao động và hoàn toàn giác ngộ. Mình luôn luôn tin là thế.

“Hạnh phúc là gì, bao lần ta lúng túng/hỏi nhau hoài mà nghĩ mãi chưa ra/cho đến ngày cất bước đi xa/Miền Nam gọi...”.

Một thế hệ đã đi tìm câu trả lời ở nơi đâu sóng ngọn gió.

Hạnh phúc là gì? Hai người yêu nhau ở đây cũng đã hỏi nhau như thế. Thư gửi cho người yêu, anh Thạc bảo sẽ trả lời vào ngày 30-4-1975. Những lá thư của năm 1971...

Người nhà Nguyễn Văn Thạc kể lại, trước Cách mạng tháng 8-1945 Thạc có người bác họ làm phó lý ở quê. Trong cải cách ruộng đất, ông này bị quy là thành phần “địa chủ, cường hào” (sau này ông đã được “sửa sai” và mất vì tuổi già). Thêm nữa, bố mẹ Thạc từng có một xưởng nhuộm và dệt thủ công, với khoảng 15 người làm, toàn con cháu trong nhà.

Dù phương tiện máy móc của cái xưởng nhỏ này đã bị “sung công” vào hợp tác xã, khi xảy ra chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ và gia đình đã bị phá sản, nhưng bố mẹ Thạc vẫn được coi là “tiểu chủ”...

ĐẶNG VƯƠNG HÙNG

Bức thư tình và lời hẹn hò lớn lao

TT - Nồng nàn, trù mến, những linh cảm buồn, và lời hẹn 30-4 cứ trộn lẫn vào nhau trong những trang thư Nguyễn Văn Thạc gửi cho người bạn gái Phạm Thị Như Anh. Những bức thư này, nhà thơ Đặng Vương Hưng gửi cho *Tuổi Trẻ*, không có trong nhật ký...

30-4-1971

...Bốn năm nữa Như Anh “đã trở thành con người hoàn chỉnh”, đã có thể trả lời câu hỏi: “Hạnh phúc là gì?”.

Chao ôi, Như Anh, Như Anh bé bỏng của Thạc. Sao câu trả lời của Như Anh lại hay và đẹp đến thế. Ừ, phải rồi, khi nào “trở thành người lớn thực sự, khi nào đóng góp được cho Tổ quốc, khi đấy ta mới trả lời được, hạnh phúc là gì!”. Cám ơn thầy Nga văn ngộ nghĩnh của Như Anh đã giúp cho Thạc hiểu được khía cạnh đẹp để ấy của tâm hồn bạn.



Như Anh (ảnh chụp năm 1972)

...Bốn năm nữa biết bao sự kiện sẽ xảy ra. 30-4-1975 thì Thạc và Như Anh đang ở trong tình trạng nào? Như Anh ơi, hứa với Thạc đi, 30-4-1975, dù chúng ta có thể giận, ghét nhau đến đâu đi nữa, dù thế nào cũng sẽ viết cho nhau những dòng chữ “hạnh phúc là thế nào” nhé! Thạc sẽ nhớ lời hứa này và sẽ chuẩn bị “ý tứ” cho bức thư ngày ấy bằng cuộc sống bốn năm sắp tới.

Phải, thời gian sẽ là người chứng kiến cuộc sống của chúng ta. Có thể nhiều biến cố và thử thách sẽ đến. Nhất định thế, vì Như Anh hãy nhớ rằng: đời Thạc, một cuộc đời đầy rẫy mâu thuẫn và đau khổ, đầy ước mơ và rạo rực, đầy những dằn vặt và thử thách lớn lao. Thạc sống không bình thường và không muốn sống bình thường.

Muốn có nhiều thử thách, nhiều “lang bạt”, muốn như cánh chim đại bàng đứng trên đỉnh núi cao, nhìn ra bốn phía, nơi nào có bão táp, có mưa, có gió là nơi Thạc sẽ đến. Thạc sẽ không chỉ đơn thuần là một sinh viên tổng hợp toán. Như Anh hãy nhớ thế. Đừng một lúc nào nghĩ Thạc là một “ngài sinh viên” nhé! Không, Thạc không chỉ tầm thường là một ngài sinh viên đâu. Thạc đã và sẽ sống hai, ba cuộc sống gian khổ, phức tạp. Cho đến khi nào Thạc không còn tồn tại, khi đó mới hết những cơn giông tố.

... Như Anh chưa thể hiểu được câu Thạc viết: “Như Anh là một điều đau buồn của Thạc... Như Anh là màu xanh da trời kỳ dị... Như Anh là trái mơ chua (!)...”.

Phải, Như Anh chính là vậy. Như Anh sẽ là điều đau buồn của tâm hồn Thạc, vì Như Anh sẽ chẳng ở lâu với Thạc. Như Anh sẽ xa và quên Thạc, sẽ để lại cho Thạc một khoảng trống mênh mông, sẽ lấy đi của Thạc một nguồn động viên an ủi, một âm thanh, không, cả thế giới âm thanh, cả một khu rừng muôn vàn cây lá, muôn vàn tiếng chim lích tích, lích tích, lạnh lót và ngân dài... Sẽ lấy của Thạc cả một dòng sữa và một dòng ánh sáng.

Màu xanh da trời kỳ dị kia. Ừ, cũng là Như Anh đấy, quen thuộc và gần gũi, thân yêu và trong sáng, giản dị nhưng vô cùng độc đáo và đẹp đẽ, nên thơ, rất cao và rất gần, rất rộng nhưng nó nằm trọn vẹn trong ánh mắt. Màu xanh da trời, chao ôi, không bao giờ người ta có thể nắm lấy nó, để bàn tay trên nó, chưa bao giờ được thực sự “gần gũi” nó cả. Cái màu xanh ấy, màu xanh da trời kỳ dị, nó ở xa, rất xa và ở trên rất cao. Lúc nào và hôm nào ta cũng thấy, cũng ngưỡng mộ. Nhưng nó là màu sắc của bầu trời...

Cám ơn Như Anh đã gửi *Núi đôi - thảo nguyên* cho Thạc, câu chuyện làm xao động tâm hồn Thạc nhiều. Và cái quạt nữa (chỉ tiếc, nếu dùng luôn thì một lúc nào đó sẽ rách). Như Anh tặng Thạc cái gì giữ được ấy, chứ quạt thì khó giữ lắm, mà rách thì rất tiếc.

...Thư dài rồi mà chẳng nói được gì cả. Như Anh sẽ trả lời Thạc chứ! Không biết thư này đem đến cho Như Anh niềm vui hay sự phiền toái. Thạc chỉ muốn như Andecxen, đem cho Như Anh quả thông và lá cỏ, đem đến cho Như Anh những câu chuyện có thực mà như một giấc mơ...

4-9-1971

Như Anh yêu dấu,

Sáng nay, buổi cuối cùng ở nhà. Bạn của L. (*) đang ngồi ngoài kia, song toàn bạn gần nhà nên L. “được phép” vào viết thư cho Như Anh. L. muốn viết, muốn tặng Như Anh những giây phút quý giá mà L. đang còn là “tuổi nhỏ”. Ngày mai, những con chim câu vĩnh viễn bay vào khoảng trời đầy nắng gió kia...

Thật đáng tiếc biết bao, những ngày này trăng rắc bụi vàng trên các nẻo đường Hà Nội. L. của Như Anh đi cô độc và bình thản dọc theo hướng gió, gió lướt thướt kéo qua L. những lời quyến rũ, không, chẳng có gì quyến rũ nơi L. đâu. Gió, gió ơi, gió biết chẳng ở thủ đô của xứ Môngđavi mùa đông phủ đầy tuyết trắng, có một bông hoa xanh màu ngọc bích, có một tia nắng của bầu trời, một làn gió nhớ thương, có một bài thơ, một trang cổ tích...

Gió có biết câu chuyện về bà chúa tuyết? Và gió hãy tìm đến ngôi nhà mà ta đề ngoài phong bì ấy, tìm gặp người nào cao cao, thanh mảnh, tìm đến đôi mắt nào đẹp nhất, tìm đến cái tên nào đẹp nhất, cái tên mà ta hay nhắc nhở trong những giấc mơ buồn, trong những giấc mơ vui, cái tên đẹp như ánh sáng xanh mà Sôlôkhốp thường ca tụng...

Gió hãy thăm thì thay ta nhé, nói gì cũng được, miễn là gió đem đến cho người ta yêu dấu hương vị nồng nàn, thanh bạch của trăm loại hương hoa, miễn là gió đem đến cho tâm hồn tuyệt đẹp của ta màu đỏ của lá phong mùa thu, và cánh chim câu bay đi từ ga Hà Nội...

Ừ, rồi đây cuộc sống sẽ khác xa, L. chưa hình dung nổi cuộc đời bộ đội của mình. Gian khổ, khó khăn, vất vả, chết chóc, hi sinh, tàn phế... Ba từ đầu sẽ đến với L., còn từ sau, không biết sẽ chọn lấy từ nào? Bàn tay nào, bàn tay của kẻ nào bên kia đại dương sẽ nhắm vào L. của Như Anh?...

Ngày mai, nếu ta chẳng gặp nhau, Như Anh đi trên những nẻo đường của ký ức, Như Anh nhìn vào đôi mắt nào gần gũi hay xa lạ với L., hãy nhớ L. một chút. Hãy nhớ rằng, ừ, có một người tên là L. đấy, đã chết rồi. Nhưng trước khi chết, người ấy đã sống và đã ghép tên Như Anh với vô vàn tính từ âu yếm...

Ở đâu L. cũng không quên Như Anh. Nhưng Như Anh nhớ nhầm rồi, L. bảo ngày 30-4-1975 mới trả lời câu “Hạnh phúc là gì?” cơ mà, chứ có phải 11-4-1975 đâu?

L. bỗng nhớ câu thơ của Phạm Tiến Duật:

*Dân tộc ấy có gì kỳ lạ
Một nước bao nhiêu là đá vọng phu
Những năm tháng đợi chờ
Chỉ một là người, hai là hóa đá
Dân tộc ấy có gì kỳ lạ...*

Hôm nay, 4-9-1971, buổi sáng cuối cùng trên quê hương, lúc này là 11g trưa, nắng đỏ hồng, đỏ lửa... Lát nữa, 2g L. tập trung, chẳng có ai ra tiễn cả, kể cả gia đình, L. đi như đi học, thanh thản và nhẹ nhàng... Ủ, L. đi học, trường đại học cộng sản Như Anh nhé, chờ L. nhé...

18-9-1971

... Lecmôntôp, với câu thơ nổi tiếng mà Như Anh chép cho Thạc bỗng dừng lại trở về bên Thạc: *Thuyền cần gió táp mưa sa...*

Bất kỳ một sự vinh quang nào cũng cần phải trả bằng một giá, và khó khăn gian khổ càng nhiều, và thử thách càng nhiều, sự vinh quang đó càng trở nên rực rỡ.

Chúng ta đừng đi tìm những chân lý sâu xa đơn thuần qua những áng văn và những bài thơ, bài toán. 30-4-1975, Thạc sẽ trả lời cho Như Anh câu: Hạnh phúc là gì? Khi Như Anh chào cờ, khi điệu nhạc quốc ca hùng tráng trỗi lên, Như Anh chắc rất xúc động, nhưng khi tiễn ở trường, Thạc đã khóc và tất cả 300 con người sắp vào bộ đội đã khóc. Ôi chao, buổi đó thật là xúc động. Cả người run lên, ròn rợn. Thế là từ nay trong khúc nhạc này, có một phần mồ hôi, xương máu của đời mình.

Chống Mỹ cứu nước, thời đại bão táp đó không kéo dài đâu. Buổi bình minh của cách mạng, phải không Như Anh? Ai sẽ là người đi vào mờ sáng? Đó là Thạc và 300 con người ở Trường Tổng hợp này.

Ai sẽ là người chết lúc bình minh? Không biết, nhưng nếu được xung phong, chắc không ai là người chùn bước!

26-3-1972

Như Anh yêu dấu của Thạc,

...Như Anh biết không, khi được tin Thạc không còn trong danh sách lưu học sinh nữa, lúc ấy Thạc buồn không thể nào tưởng được. Từ trước vẫn ao ước được đi học nước ngoài, ở đó Thạc sẽ tiếp thu những kiến thức hiện đại nhất của khoa học. Thạc sẽ học thật chăm, thật giỏi... Nhưng Thạc phải ở nhà và chuẩn bị đi bộ đội. Lúc đó buồn và nản hết sức, không muốn gặp ai cả.

Ra ga tiễn các bạn đi, vừa tủi thân vừa có chút gì xấu hổ (ôi chao, cái thời vừa chập chững vào đời ấy, có gì đáng trách đâu Như Anh nhỉ?). Thế rồi, suốt cả vụ hè, thở ngắn than dài. Mùa hè ấy Thạc đã đọc rất nhiều tác phẩm văn học. Lần đầu tiên đọc trọn ba tập tiểu thuyết tự thuật của M.Gorki, Thạc hiểu rằng không thể nào làm được điều gì lớn lao nếu cuộc sống của mình không thực sự lớn lao.

Chẳng gì có thể ngăn cản được con người khi bản thân họ nung nấu trong lòng một nghị lực phi thường không gì dập tắt nổi. Khi bản thân họ đang nuôi một ước mơ chân chính: trở thành người có ích cho đất nước. 17-7-1970 thi đại học thì 15-7 Thạc mới đi vào ôn thi. Hai ngày thôi, chỉ có hai ngày mà Thạc của Như Anh ôn xong hoàn chỉnh cả toán, lý và hóa. Và với lòng tự ái ít nhiều, Thạc của Như Anh đã làm tốt nhất hai bài lý và hóa, với điểm toán thấp nhất là 7.

Bây giờ đây Thạc muốn nói với Như Anh điều mà Thạc còn e ngại mãi: chờ Thạc, Như Anh nhé! Chờ Thạc đi chiến đấu trở về. Chắc không còn lâu nữa chiến tranh sẽ kết thúc thôi. Thạc sẽ trở về và lại đi học tiếp. Thạc lại mặc chiếc áo xanh da trời xanh màu thương nhớ. Lại hò hẹn Như Anh, vì chúng ta gặp nhau ở cái cửa sổ sơn xanh của thư viện nhân dân.

Thôi nhé, bắt tay cô sinh viên nào. Vui và khỏe nhé. Học giỏi nhé, thỉnh thoảng nhớ Thạc chụp ảnh và viết thư gửi về cho Thạc nhé. Cứ nhé mãi thôi. Đừng “ghét Thạc” nhé!

Xiết chặt Như Anh. Thạc của Như Anh.

Thạc của Như Anh đã không trở về! Không về được, dù lời hẹn hò của đôi lứa yêu nhau đã như lời tiên tri cho ngày đoàn tụ của cả dân tộc...

Trong một trận đánh ác liệt bên thành cổ Quảng Trị, một loạt đạn pháo của kẻ thù đã rơi trúng chỗ chiến sĩ thông tin Nguyễn Văn Thạc... Hôm đó ngày 30-7-1972.

Nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc

Chuyện chưa kể trong nhật ký *Mãi mãi tuổi hai mươi*

TT - Những trang nhật ký mà chúng ta vừa được đọc chỉ là một phần của cuốn sách dày 320 trang in. Bản thảo gốc là một cuốn sổ tay khổ nhỏ, bìa bọc nilông màu xanh, với tổng cộng 240 trang chép tay, chữ nhỏ li ti, đều tăm tắp, rất ít gạch xóa, được viết bằng mực xanh và đen.



Cuộc hành trình 33 năm của cuốn sổ tay

Cuốn sổ nói trên được Nguyễn Văn Thạc gửi về nhà từ Kỳ Anh Tác giả bài viết và ông (Hà Tĩnh), trước khi vào mặt trận và hi sinh sau đó gần hai Nguyễn Văn Thục (*phải*) bên thàng. Tuy nhiên, do điều kiện thời chiến, bưu điện phải gửi giấy mộ của liệt sĩ Nguyễn Văn báo tới lần thứ ba, gia đình anh mới có người ra nhận. Chỉ chậm Thạc tại nghĩa trang liệt sĩ Từ một hai ngày nữa là bưu phẩm có thể bị trả lại và chắc chắn sẽ bị Liêm, Hà Nội thất lạc vì người gửi đã ra mặt trận và hòm thư đơn vị cũng thay đổi.

Ông Nguyễn Văn Thục (anh ruột của Nguyễn Văn Thạc) là người đầu tiên đọc những trang ghi chép nêu trên. Ông cho rằng người giữ cuốn sổ thiêng liêng này không ai xứng đáng hơn là chị Phạm Thị Như Anh. Cũng giống như bao cô gái khác, lúc đầu chị Như Anh không tin người bạn trai thân thiết của mình đã chết. Nhưng sự thật phũ phàng đã khiến chị sụp đổ, chán chường và buông xuôi số phận. Như Anh đã “xé rào” để kết hôn với một người Đức (thời đó ở miền Bắc, chuyện “lấy Tây” là rất âm ỉ và không chấp nhận được!). Và cuốn sổ ghi chép của Nguyễn Văn Thạc đã theo TS Phạm Thị Như Anh đi định cư tại nước ngoài...

33 năm sau cuộc chiến đẫm máu ở Quảng Trị, người anh ruột của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc đã tiết lộ với tôi về cuốn sổ nhật ký nêu trên. Ông nói: “Nếu muốn công bố thì phải được sự đồng ý của Như Anh. Đã từ lâu gia đình tôi coi em nó như dâu con trong nhà”. Qua địa chỉ e-mail và cả điện thoại, đã nhiều lần chúng tôi liên lạc với TS Phạm Thị Như Anh, một Việt kiều đang định cư tại Hannover (CHLB Đức), để thuyết phục chị. Tháng 12-2004, chị Như Anh đã bay về nước và mang theo cuốn sổ nói trên. Ngồi trong phòng làm việc của tôi, người đàn bà nổi tiếng là nghị lực và thông minh này đã vừa khóc vừa kể lại những kỷ niệm của mình với liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc. Chị bảo chính linh hồn của Thạc đã thúc giục chị phải trao “số phận” của cuốn nhật ký này cho một nhà thơ như tôi.

Và *Mãi mãi tuổi hai mươi* đã ra mắt bạn đọc như chúng ta đã biết.

Ngày cuối cùng của người lính Nguyễn Văn Thạc

Trong một trận đánh ác liệt bên thành cổ Quảng Trị sáng 30-7-1972, chiến sĩ thông tin Nguyễn Văn Thạc được giao nhiệm vụ bảo đảm liên lạc cho trung đoàn 101, sư đoàn 325...

Sau này, một chiến sĩ cùng tiểu đội với anh là Nguyễn Quang Minh đã kể lại: Loạt đạn pháo của địch rơi đúng chỗ Thạc. Khi những tiếng nổ dữ dội vừa dứt, khói và bụi còn chưa hết, Minh và một chiến sĩ nữa là Chương cùng chạy ra thì đã thấy Thạc nằm đó. Một mảnh pháo chém ngang hai đùi của anh, máu chảy ướt đẫm ống quần. Chương hét hoảng hốt:

- Thằng Thạc chết rồi à?

Mắt Thạc nhắm nghiền. Anh rên khe khẽ và nói trong đau đớn:

- Không, Thạc vẫn còn sống mà, chưa chết đâu.

Máu ra nhiều lắm. Mấy anh em vội xúm lại băng bó rồi khiêng Thạc lên trạm phẫu tiểu đoàn, với hi vọng “còn nước còn tát”. Các giấy tờ, sổ sách, quần áo của Thạc được anh em nhét chung vào balô của anh Y, một thương binh khác (nhưng khi ra tới Quảng Bình thì anh Y đã hi sinh, balô đựng di vật liệt sĩ bị thất lạc...; cùng ngày hôm đó, tiểu đội của Thạc hi sinh bốn người: Y, Bình, Được và...). Minh chạy theo cáng thương, rơm rớm nước mắt động viên Thạc:

- Cố lên Thạc nhé. Gắng điều trị cho nhanh khỏi, hòa bình rồi có điều kiện ghé qua nhà mình chơi...

Thạc nói khẽ, thều thào trong hơi thở đứt quãng:

- Không... Minh tỉnh thế này tức là... sắp chết rồi... Chỉ tiếc là không còn chiến đấu được nữa... Bao dự định còn dang dở...

Kể từ đó Thạc không nói thêm được câu nào nữa. Anh đã tắt thở trong vòng tay của đồng đội. Như nhiều người lính hi sinh ngoài chiến trường, thi hài của anh được bọc trong một tấm tăng nilông và chôn cất ngay tại mặt trận.

Ở nghĩa trang liệt sĩ Từ Liêm...

Trong một lá thư viết năm 1973 gửi cho gia đình liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc, một đồng đội của anh là Đặng Trục Ngôn (hiện là đại tá, chỉ huy trưởng căn cứ hải quân 696) đã thông báo địa điểm chôn cất Thạc. Cuối năm 1976, Công ty 16 của Bộ Giao thông vận tải được giao nhiệm vụ khôi phục tuyến đường Hiền Lương - Dốc Miếu sau chiến tranh. Với cương vị phó chủ nhiệm (như phó giám đốc hiện nay) ông Nguyễn Văn Thục đã báo cáo cơ quan, xin phép được vượt sông Thạch Hãn đi tìm mộ em trai mình.

Hồi đó, mộ liệt sĩ còn nằm rải rác khắp mặt trận, trong mấy ngày liền, anh xã đội trưởng xã Triệu Long đã nhiệt tình dẫn ông Thục đi bộ khắp địa phương và cả vùng lân cận. Họ cùng xem xét hàng ngàn ngôi mộ nhưng không thấy có tên Nguyễn Văn Thạc. Tưởng đã hết hi vọng thì anh này chợt nhớ ra ngay sau vườn nhà mình còn ba ngôi mộ nữa... Ông Thục mừng rưng rưng nước mắt khi thấy một bia mộ có tên em trai mình. Ông định bốc một nắm đất mang về Hà Nội để thờ nhưng sau lại thôi vì chợt nảy ra ý định khác.

Một tháng sau, ông Thục trở lại Triệu Long cùng chiếc vali mới và đồ cúng lễ mua ở chợ Đông Hà. Ông đề nghị chính quyền địa phương và bà con trong thôn giúp đỡ để đưa hài cốt em trai về quê. Khi ngôi mộ được đào lên, người anh trai đã không cầm được nước mắt vì nhận ra em mình: mái tóc cắt ngắn với rất nhiều sợi bạc, hai đùi vẫn còn nguyên cả garô vết thương...

Khi đưa được hài cốt em trai về tới Hà Nội thì vẫn còn dở chuyện công tác, ông Thục chưa muốn cho ai biết nên đành giấu chiếc vali lên gác. Nhưng được đôi ngày, sợ người nhà tò mò mở vali tình cờ phát hiện, ông phải đưa nó vào tủ quần áo của mình và khóa lại. Mãi 10 ngày sau, đã 28 tết âm lịch, mới có thời gian rảnh, ông Thục tự đi liên hệ chỗ chôn cất rồi thông báo cho cả gia đình biết.

Một đám tang lặng lẽ, đầy nước mắt diễn ra âm thầm ngay tại nghĩa trang liệt sĩ Từ Liêm. Tự tay người cha già, cụ Nguyễn Văn Huệ, đã chuyển từng phần hài cốt của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc từ

chiếc vali sang tiểu sành, rồi rắc nắm đất đầu tiên, đắp mộ cho con trai mình. Người con trai mãi mãi 20 tuổi...

ĐẶNG VƯƠNG HÙNG

Nhật ký, trang cuối cùng

...Kẻ thù không cho tôi ở lại. Phải đi. Tôi sẽ gửi về cuốn nhật ký này, khi nào trở lại, khi nào trở lại tôi sẽ viết nốt những gì lớn lao mà tôi đã trải qua từ khi xa nó, xa cuốn nhật ký thân yêu của đời lính.

Ừ, nếu như tôi không trở lại, ai sẽ thay tôi viết tiếp những dòng sau này? Tôi chỉ ao ước rằng, ngày mai, những trang giấy còn lại đằng sau sẽ toàn là những dòng vui vẻ và đông đúc. Đừng để trống trải và bí ẩn như những trang giấy này.

Một ngày cuối tháng 5-1972, Hà Tĩnh

Anh lính bình nhì

Đêm trắng

(Tặng Như Anh - tác giả của 12 bài thơ Đêm)

Đêm trắng trong là đêm của em
Đèn thành phố và sao trời lẫn lộn
Đêm của anh xếp kín đầy bom đạn
Pháo sáng chập chờn trộn trạo với sao sa.

“Đêm trắng trong như màu sắc thiên nga
Đêm âu sầu như ngôi nhà đổ nát
Đêm đen ấy mà vô cùng dịu mát...”
Bâng khuâng gì trong ban đêm em ơi?

Đêm của anh trong tầm bom rơi
Không thể ngủ nên đêm thành đêm trắng
Đêm bão thép chất chứa nhiều sầu lắng
Bà mẹ sinh con trai trong mờ tối căn hầm.

Những ban đêm thành cột mốc tháng năm
Đêm xanh vợi cũng trở thành đêm trắng
Đêm thao thức đón chờ ánh sáng
Đêm của chúng ta ấp ủ những mặt trời.

Quảng Bình, 11-7-1972

Hãy sống cho xứng đáng!

TT - Cảm ơn Tuổi Trẻ đã trích đăng cuốn nhật ký **Mãi mãi tuổi hai mươi của liệt sĩ **Nguyễn Văn Thạc**** Cuốn nhật ký này là cơ hội để chúng ta, nhất là các bạn trẻ, nghiền ngẫm, soi lại mình qua những suy nghĩ, những ghi chép rất bình dị của một con người đã ngã xuống vì độc lập tự do cho dân tộc ở tuổi 20, tuổi đẹp nhất của một đời người.

Tôi đã được đọc lời giới thiệu cuốn sách này trên báo Tuổi Trẻ do nhà văn Phạm Xuân Nguyên viết. Một bài viết rất hay và xúc động lạ lùng. Giờ đây trên tay tôi là những trang viết của anh, những cảm xúc đầu tiên của cuộc đời quân ngũ, chút lãng mạn trên đường hành quân, những sự sôi muốn “bóp nghẹt cổ quân thù”, những khát khao ước vọng, tất cả đều cháy bỏng trong từng trang viết.

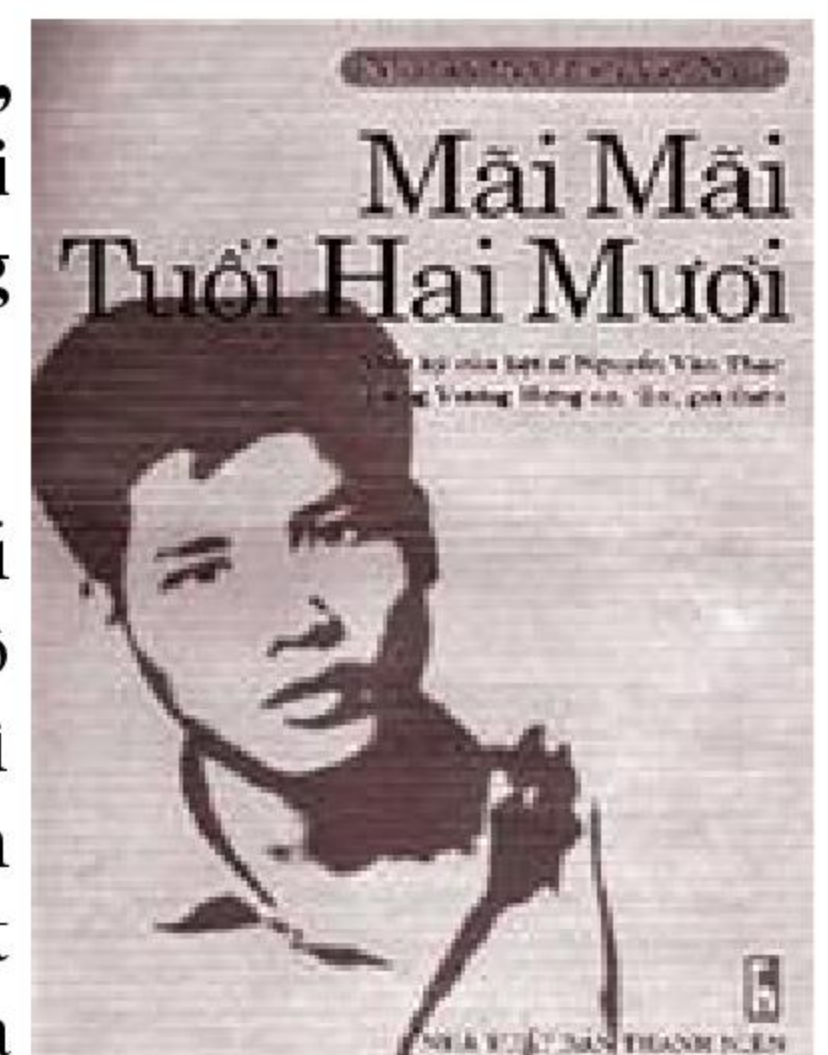
Ngày nay, thế hệ chúng ta được sống trong hòa bình, chiến tranh đã lùi xa và đối với một số bạn trẻ, tôi nghĩ họ không còn biết chiến tranh là gì khi ngày đêm vui đầu vào những cuộc chơi, nhà hàng, quán bar và “lắc”. Lý tưởng sống ngày nay của các bạn trẻ này là gì? Các bạn hãy đọc hết các trang nhật ký của người liệt sĩ tuổi 20 để biết trân trọng, biết sống sao cho xứng đáng với máu xương của người đã ngã xuống.

TRẦN THỊ TỐ NGA (Q.Tân Bình, TP.HCM)

Tiếng hát trái tim

TT - Tổ trưởng của tôi, sĩ quan cao cấp quân đội, quê Quảng Trị, chuyên gia công nghệ thông tin có tập nhật ký **Mãi mãi tuổi hai mươi của liệt sĩ **Nguyễn Văn Thạc** (NXB Thanh Niên - 2005). Chúng tôi thay nhau đọc.**

Tôi hỏi anh điều gì trong cuốn nhật ký này làm anh xúc động, anh nói ngay đó là những dòng nhật ký ngày 15-4-1972, Thạc viết về những cô gái khu IV “ăn cơm Bắc, đánh giặc Nam”: “Tôi trở mắt ngạc nhiên vì người ngồi trước mặt mình kia che miệng cười và chẳng bao giờ đi làm về dám bước thẳng vào nhà khi có bộ đội ở trong, lại là người có mặt trong chiến dịch Đường 9, lại là người công thương binh, tiếp đạn, là người thu dọn chiến trường”.



Tổ trưởng tôi nói thêm là anh đã gửi tập sách này cho chị ruột trong Nam, vào thanh niên xung phong cùng tháng với Thạc. Chị anh điện ra cho biết đã thức cả đêm để đọc “tiếng hát trái tim ấy”, nước mắt chị đầm gò bởi thương nhớ đồng đội ngã xuống ở tuổi đôi mươi.

Một đồng nghiệp quê miền trung du thơ mộng nói: “Tôi đặc biệt thích thú những dòng anh Thạc miêu tả nét đẹp của quê hương mình, hồi anh luyện quân tại đây”. Với giọng Bắc Giang ngọt ngào cô đọc: “Đồng đã đi qua mùa gặt. Hương lúa chia đều khắp các nhà và trắng lên sớm cho sân kho nhộn nhịp.

Rom còn phơi đầy trên ruộng, rom gác lên đông rạ, mềm đi vì sương sớm... Đạo mới đến đây, rừng thả hạt dẻ lách tách trên đồi. Còn bây giờ lại mùa hoa dẻ. Hoa dẻ rừng trắng pha vàng như

hoa nhã, như hoa hồng bì... Cả rừng như mở ra cho vô vàn mùi hương lạ lùng thì thảo cùng anh bộ đội...”.

Một đồng nghiệp nồng nhiệt quê Hà Tĩnh thì lại trân trọng những chi tiết về đời tư tác giả. Năm lớp 7, Thạc đứng đầu giải thi văn TP Hà Nội. Năm cuối cấp III, Thạc giành giải nhất kỳ thi học sinh giỏi văn miền Bắc. Là sinh viên năm 1 khoa toán cơ ĐH Tổng hợp Hà Nội mà Thạc học thêm và hoàn thành cả chương trình năm 2, được chuyển lên năm 3. Rồi Thạc sẵn sàng xếp bút nghiên để hiến dâng tuổi thanh xuân cho Tổ quốc. Cô nói: “Em đã đọc cho hai con nghe cuốn nhật ký này. Hai cậu đều nói anh Thạc là anh hùng trên cả hai lĩnh vực trí tuệ và ý chí”.

Còn tôi thì cứ phân vân: “Sao Thạc lại đoán được ngày toàn thắng 30-4-1975 chuẩn xác đến lạ?”. Phải chăng đó là linh cảm của người chiến đấu cho lẽ phải! Là bản lĩnh “Quyết và biết” của dân tộc ta!

DƯƠNG QUANG MINH

Chúng tôi sẽ viết tiếp!

TT - Đất nước đã thống nhất 30 năm. Ngày ấy - ngày 30-4 lịch sử, ngày anh Nguyễn Văn Thạc hứa hẹn với Như Anh, với người anh yêu rằng sẽ gặp nhau để viết tiếp những dòng tươi vui, ấm áp.

Nhưng anh đã không đợi được đến ngày ấy. Yêu thương, ngưỡng mộ và kính trọng anh, lớp trẻ chúng tôi sẽ viết tiếp những dòng dở dang của anh để “những trang giấy còn lại dang sau sẽ toàn là những dòng vui vẻ và đông đúc” như anh mơ ước.

Đó là những trang nhật ký tuổi hai mươi của lớp trẻ hôm nay. Đó là những trang viết tươi xanh của những người trẻ cống hiến cho sự hồi sinh và chuyển mình của đất nước. Đó cũng là những trang viết của những người trẻ tiếp bước một chặng đường đầy gian khổ của một dân tộc... - chặng đường phát triển đất nước và hội nhập với bạn bè năm châu. Hãy yên lòng nhé anh Thạc.

LƯU MẠNH KHÔI

Nhiều bạn trẻ phải nhìn lại mình!

Chẳng biết vô tình hay hữu ý mà báo Tuổi Trẻ lại đăng đáp án kỳ thi tốt nghiệp THPT trên cùng số báo có trích đăng nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc. Dù sao thì tôi cũng vô cùng cảm ơn Tuổi Trẻ đã trích đăng những đoạn nhật ký đầy ý nghĩa của anh Thạc.

Đi mua báo, tôi chỉ cốt để xem đáp án thi, không ngờ mình lại có dịp được đọc những đoạn nhật ký hay như vậy. Đọc nhật ký của anh Thạc, tôi nghe tim mình rộn rã, rạo rực bởi tấm lòng của anh, lý tưởng của anh thật cao đẹp.

Thế hệ trẻ chúng tôi ngày nay cũng trạc tuổi các anh thời đó mà chúng tôi sống còn hời hợt, nông nổi quá. Bên cạnh nhiều thanh niên sống có lý tưởng cao đẹp, thế hệ trẻ chúng tôi hiện nay còn nhiều bạn sống thiếu ý chí, nghị lực và lý tưởng. Tôi mong và tin rằng từ quyền nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc, nhiều bạn trẻ ngày hôm nay sẽ phải nhìn lại mình để sống sao cho xứng đáng với xương máu của cha anh.

ĐINH VĂN BỘ (Đắc Nông)

Khi đọc *Mãi mãi tuổi hai mươi*

TT - Không có gì xấu hổ cho bằng khi đọc được những dòng nhật ký của một người viết cùng tuổi với mình mà càng lúc càng nhận ra sự nhỏ bé của mình đối với người đó.

Điều xấu hổ thứ nhất ta chợt nhận ra là không thể nhớ nổi tuổi 20 của chính mình đã trôi qua như thế nào! Không có gì đáng để trăn trở đối với một sinh viên năm 2, chỉ cần học chăm để đủ điểm nhận học bổng hằng tháng. Chưa bao giờ dõng ra một tiếng đồng hồ suy nghĩ về một ngày mai ta sẽ làm gì để không chỉ có một cuộc đời nhàn nhạt và tạm ổn!

Tuổi 20 tròn trĩnh và dễ thương với 20 ngọn nến thấp lên ngày sinh nhật, cũng chỉ là bù khú với những ước mơ đúc từ một khuôn: “mong có tình yêu đẹp, có công việc tốt khi ra trường và sống hạnh phúc”. Ta đã chưa từng nhen nhóm cho mình một lý tưởng gì cao đẹp để làm cột mốc cho lứa tuổi 20 rạng ngời đó, thậm chí chỉ để sau này khi lớn lên và già đi, ta cũng có cái để nhớ về tuổi 20 đẹp một thời.

Ta đã quay lưng với những bài học lịch sử trong nhà trường bằng cách quên ngay sau khi học, để rồi hôm nay khi bắt gặp những dòng nhật ký của anh Thạc, ta bỗng sợ hãi khi nhận ra rằng trái tim mình vẫn còn có thể rung lên bần bật trước những nghĩ suy cao đẹp của anh về lịch sử, về đất nước và dân tộc.

Ta bỗng chợt sợ hãi khi đi trên những con đường rất đẹp hôm nay mà ở phía bên dưới có thể vẫn còn nằm lại xương cốt của bao người. Ta sợ hãi như một thằng nhóc 20 tuổi trống rỗng và tầm thường của thế hệ này khi chợt nghĩ về thế hệ trước. Ta, một tế bào trong cơ thể thế hệ thanh niên tuổi 20 hôm nay, đã làm được gì cho đất nước như các anh đã làm khi mà một bài học lịch sử vẫn không thể thuộc...

Và bỗng thấy cái mà ta gọi là tình yêu và hạnh phúc ở tuổi 20 của mình thật xa lạ và nhỏ bé so với những gì trải dài trong 240 trang nhật ký của anh Thạc. Ta đã không thể là chính mình để yêu theo cách của riêng mình, đã phải mượn những thứ tình yêu trong phim Hàn Quốc, trong nhạc trẻ hiện nay để nói hộ lòng mình.

Phải chăng ta nghèo đến thế? Bao nhiêu lần ta nghĩ đến người yêu và mong muốn gì cho người đó? Hay những thứ xúc cảm nhỏ nhen tầm thường đến từ thể xác mà ta hằng thêm khát đã giết chết những ước vọng đẹp cho một tình yêu thật sự? Tuổi 20 ta đã chưa nghĩ được như anh Thạc đã nghĩ về tình yêu và hạnh phúc. Tuổi 20 ta đã không biết yêu...

Và ta đã khóc không chỉ cho những nỗi buồn và niềm day dứt của anh Thạc thấm đều qua từng trang nhật ký. Anh Thạc chắc đã không nghĩ rằng hơn 30 năm sau những tâm sự thâm kín của anh lại đem đến cho tuổi 20 thế hệ sau nhiều sự xấu hổ đến như vậy, và có lẽ anh không hề mong vậy.

Ta biết khi gấp lại trang cuối cùng của quyển nhật ký, có lẽ sẽ vang vọng lời anh Thạc như động viên ta hãy cố gắng sống cho xứng đáng với tuổi 20, để “những trang giấy còn lại đằng sau sẽ toàn là những dòng vui vẻ và đông đúc” như dự cảm của anh trở thành hiện thực.



Liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc - Ảnh tư liệu

vunguyendn@...

Câu hỏi về hạnh phúc

TTCN - Khi nhật ký Mãi mãi tuổi hai mươi ra, chị Phạm Thị Như Anh - người có mặt trong hầu khắp những trang viết đầy yêu thương, đầy sức lay động của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc - có mặt tại Hà Nội.

Chính tình yêu đầu đời với Như Anh đã là yếu tố quan trọng để Nguyễn Văn Thạc viết nên những trang đẹp để ấy...



Chị Như Anh (trái) nhận một trong những lá thư cuối cùng

Hội ngộ từ quá khứ

Một điều thật bất ngờ với Như Anh: một trong những lá thư cuối cùng của Thạc từ chị Kim Ngọc cùng của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc gửi Như Anh (khi ấy đang học ở Liên Xô) được bác sĩ Nguyễn Kim Ngọc giữ gìn suốt hơn 30 năm qua, nay hay tin về cuốn nhật ký mới “hiểu hết mọi chuyện” và muốn trao lại cho Như Anh. Ngày ấy Kim Ngọc học cùng Trường Yên Hòa B với Thạc và Như Anh nhưng trên một lớp, và đã nghe nói nhiều về Nguyễn Văn Thạc nổi tiếng học giỏi.

“Rất tình cờ, trong cuốn sách tôi mượn có kẹp một lá thư được viết quá hay, đọc rất xúc động và đến nay tôi mới biết được người viết lá thư đó... Trong thư Thạc nói đã vào đến Quảng Trạch, Quảng Bình và bảo “con đường mình đi còn dài, dẫu niềm vui hay đau khổ đến, Thạc vẫn sống cho cả Như Anh...” - chị Ngọc kể.

Dù chỉ nhận thêm một lá thư, trong số hàng trăm thư Thạc đã gửi, Như Anh đã bật khóc vì chị như được trở về với những kỷ niệm của tuổi mười tám, đôi mươi. Cô gái ấy nay đã là chủ tịch hội đồng quản trị một công ty có trụ sở tại cả VN và CHLB Đức. Hơn 30 năm trước, Như Anh đã nói với Thạc: “Như Anh muốn Thạc chiến đấu và trở về chiến thắng, không chỉ là người chiến sĩ mà bao giờ cũng xứng đáng với niềm hi vọng, niềm tự hào của Yên Hòa B, của thầy cô, của các bạn và một phần nhỏ nhỏ nữa bằng ngón tay thôi, của Như Anh. Thạc hãy làm hộ Như Anh điều mơ ước ấy, hãy viết lên những dòng xúc cảm mà chỉ có Thạc và những người đi thật sự vào chiến trường đánh Mỹ mới cảm thấy được...”.

Ngày ấy, khi Như Anh vào lớp 10, chuẩn bị cho kỳ thi văn miền Bắc, chính mẹ cô đã mang về bài văn của Thạc và buổi tối ngồi đọc cho cả nhà nghe để mọi người thưởng thức những đoạn văn hay. Với Như Anh, đó là những khoảnh khắc thật hạnh phúc vì tình cảm của đôi bạn trẻ đã vượt qua mọi khoảng cách về không gian, cùng hướng đến những ước mơ cao đẹp.



Liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc

Ít ngày trước khi Thạc hi sinh, trong một lá thư gửi Như Anh đề ngày 26-3-1972, Thạc trò chuyện: “Không thể nào làm được điều gì lớn lao nếu cuộc sống của mình không thực sự lớn lao. Chẳng gì có thể ngăn cản được con người khi bản thân họ nung nấu trong lòng một nghị lực phi thường không gì dập tắt nổi. Khi bản thân họ đang nuôi một ước mơ chân chính: trở thành người có ích cho đất nước”.

Trong lá thư đề ngày 18-9-1971 Thạc viết: “Bất kỳ một vinh quang nào cũng cần phải trả bằng mọi giá. Và khó khăn gian khổ càng nhiều, thử thách càng nhiều, sự vinh quang đó càng trở nên rực rỡ. Chúng ta đừng đi tìm những chân lý sâu xa đơn thuần qua những áng văn và những bài thơ, bài toán. 30-4-1975 Thạc sẽ trả lời cho P. (tức Như Anh - TG) câu: hạnh phúc là gì?...”; đề rồi nhiều lần sau đó Thạc đã nhắc đến câu hỏi “hạnh phúc là gì?”.

Chị Như Anh nhớ lại: ngày đó, trước một bài văn với câu hỏi về hạnh phúc, chị chưa thể tìm ra câu trả lời và đã đem hỏi Thạc. Anh đã hẹn sẽ có ngày trả lời câu hỏi lớn đó. Và có lẽ từ đó câu hỏi về hạnh phúc luôn canh cánh trong lòng Thạc.

Như Anh bảo: “Tôi hiểu rằng hạnh phúc với Thạc thật lớn lao, luôn gắn với hạnh phúc chung của dân tộc, hạnh phúc là được cống hiến trọn vẹn, trở thành người trí thức thật sự, được tự do sáng tạo và làm lên những điều có ích cho cuộc sống. Nhưng hạnh phúc ấy của Thạc có khi cũng thật đơn sơ...”.

Ngay trong lá thư Như Anh vừa nhận được từ tay chị Ngọc, Thạc đã tâm sự với người bạn gái anh yêu thương nhất: “Khoác máy, súng và balô trên vai, người ta không cảm thấy thiết tha với một cái gì nữa. Mọi cái đều trở nên vô duyên, nhạt nhẽo và vô vị biết bao. Nhưng chỉ rời ra là khác hẳn, lại cảm thấy chao ôi bao nhiêu cái ràng buộc mình. Hạnh phúc là 10 phút nghỉ chân sau một giờ hành quân...”.

“Thời gian sẽ chứng kiến cuộc sống của chúng ta...”

Căn hộ trên tầng 3 khu tập thể Thành Công của ông Nguyễn Văn Thục, anh cả của Nguyễn Văn Thạc, là nơi lưu giữ rất nhiều kỷ vật về người liệt sĩ trẻ. Lần giở 240 trang nhật ký Chuyện đời của em trai viết trên cuốn sổ tay bìa màu xanh da trời với nét chữ nhỏ, đều tăm tắp và rất dễ đọc, ông Thục đọc cho tôi nghe những đoạn nhật ký mà ông nhớ như in: “Cuộc sống tuyệt vời biết bao, trong thực tế và trên trang sách. Nhưng cuộc sống cũng bi thảm biết bao. Cái đẹp còn trộn lẫn niềm sầu muộn, cái nên thơ còn lóng lánh giọt nước mắt của đời...”. Ông Thục có thể đọc cả một đoạn nhật ký rất dài đậm chất thơ và đầy ắp suy tư rồi giải thích thêm ý nghĩa của những ngôi sao hôm, sao mai mà Thạc đã viết.



Sau khi Thạc gửi nhật ký về gia đình trước khi vào chiến trường Quảng Bình, Quảng Trị, gia đình đã chuyển nhật ký cho Như Anh lưu giữ. Vì gia đình Thạc coi Như Anh như người trong nhà và không ai thích hợp hơn Như Anh khi lưu giữ cuốn nhật ký đó.

Nhập ngũ vào cuối năm 1971, chỉ không đầy 10 tháng tuổi quân, Thạc đã viết nhiều thư về cho gia đình và anh trai - những lá thư trào dâng nỗi nhớ người thân: “Con đi không biết bao giờ trở về, không biết bao giờ mới được nuôi cậu mợ như con mong ước. Nhưng chắc chắn con sẽ thành người”. Khi bước vào chiến trường, Thạc xác định đó là những năm tháng tự rèn luyện: “Mình muốn mọi niềm vui, mọi nỗi lo lắng của mình đều là niềm vui và nỗi lo lắng của cả dân tộc” và “thèm khát sống vững vàng trước những cơn bão táp của cách mạng và cuộc đời riêng”.

Anh Đặng Trục Ngôn - một trong những người bạn thân học cùng lớp ở đại học, cùng vào chiến trường và trực thuộc một trung đoàn với Nguyễn Văn Thạc, nay là đại tá chỉ huy trưởng căn cứ hải quân 696 - kể lại: Khi vào chiến trường, Thạc vẫn cầm cùi thức đêm để ghi lại cuộc sống và những cảm nhận trước cuộc đời, suy nghĩ nhiều đến mức tóc Thạc sớm xuất hiện nhiều sợi bạc. Đầu năm 1973, anh Đặng Trục Ngôn cũng là người báo tin dữ về cho gia đình: sáng 30-7-1972, người bạn luôn sống vì người khác và luôn khát khao được viết nên những cảm nhận của mình về cuộc sống đã hi sinh tại chiến trường Quảng Trị.

Bùi Dũng.

Diễn đàn “Tuổi 20 của chúng ta”

TT - Những hoài bão xen lẫn bức xúc, băn khoăn của nhiều người Việt lứa tuổi 20 trong lần ngoài nước đã đổ về diễn đàn ngay trong ngày đầu tiên - như một đồng hành trách nhiệm của con tim, khối óc trẻ trước những thách thức của đất nước hôm nay...



Tại sao? Tại sao?

Khi dư luận đang xôn xao chuyện học văn, về sự lơ là tình yêu văn học của giới trẻ thì chúng ta được đọc nhật ký “Mãi mãi tuổi 20” của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc - vốn là một HS giỏi toán. Tại sao bằng tuổi chúng ta thôi mà anh Thạc đã có thể viết những câu văn đầy nhiệt huyết, ý chí và đầy lãng mạn đến như thế? Tại sao thời của anh, tình yêu lại cao cả và đúng nghĩa “nhìn về một hướng” đến như thế?

Khi dư luận bàn luận về chuyện y đức, chuyện lớp người 8X (cách gọi khá trân trọng và hiện đại dành cho lứa tuổi 20) đang trở nên vô cảm, robot hóa, thì chúng ta được đọc nhật ký của Đặng Thùy Trâm. Cũng dòng máu Việt nhưng sao người con gái trẻ ấy lại có một cái nhìn sâu sắc về mọi việc và một tâm hồn, một tấm lòng dành cho nỗi đau đồng đội mình đẹp đến thế?

Một người bạn của tôi đã trả lời những câu hỏi trên gọn lỏn: “Thời đó phải thế!”. Thế còn thời chúng ta thì sao; cái thời mà đất nước còn tụt hậu nhiều quá so với thế giới về nhiều mặt; thậm chí lạc hậu cả về hoài bão, khao khát vươn lên làm một Thánh Gióng của một bộ phận không nhỏ người trẻ tuổi 20 - vui vẻ hưởng thụ, thỏa mãn trong nỗi nhục đất nước khó nghèo?

Trần Phạm Lê Phan (TP.HCM)

Tuổi 20 của tôi sao cô độc thế!

Đọc nhật ký của anh Thạc, chị Trâm và nghe anh Khương rồi tự nhìn lại cái tuổi 20 của mình sao thấy mình kém cỏi và yếu đuối thế! Đôi lúc cũng suy nghĩ, cũng ước mơ rất nhiều nhưng lại bị những thú vui tầm thường níu giữ. 20 tuổi, an phận là một sinh viên; rảnh rỗi lại vùi đầu vào game, vào chat... Tưởng là mở rộng tầm nhìn, quan hệ..., thực chất vẫn một mình trong cái vỏ bọc do mình tự tạo, vẫn nhốt mình trong cái thế giới của riêng ta. Có nhiều lúc thấy chán cuộc sống bình lặng và bằng phẳng của mình, muốn thoát ra nhưng lại ngập ngừng, e ngại.

20 tuổi, cái tuổi đẹp nhất của cuộc đời, sôi nổi nhất của tuổi trẻ mà sao thấy mình cô độc thế! Cảm ơn các anh, các chị đã giúp tôi nhìn lại, soi vào tuổi 20 của mình; để biết sống ý nghĩa hơn với tuổi 20 đầy khát vọng đẹp đẽ.

Tuấn Hải (tuanhai2210@...)

Ban ngựa sắt cho Thánh Gióng hôm nay!

Đọc bài viết của TS Vũ Minh Khương, là một học sinh đang theo học tại xứ người, thú thật là trong tôi đã dâng trào cảm giác được quay về cống hiến cho dân tộc Việt. Thật ra trước đó, lúc nào tôi cũng mong học được những điều hay, những cái tốt và mong mỏi “được phép” áp dụng

nó một cách hợp lý tại quê hương. Trong khi học tập, tôi luôn suy nghĩ làm thế nào để áp dụng kiến thức của mình tại nước nhà khiến nhiều bạn VN trong lớp rất hào hứng.

Thế nhưng có một câu hỏi luôn là trăn trở, suy nghĩ trong nhiều bạn: liệu khi quay trở về nước, những kiến thức đó có được nước nhà trọng dụng hay không? Không ai có thể có câu trả lời một cách chính xác hơn những cơ quan chức năng và Chính phủ ta. Chúng tôi bảo nhau: liệu Nhà nước mình sẽ có những biện pháp thật sự trân trọng để thu hút nhân tài Việt trở về nước hay không?

Muốn có một Thánh Gióng, ông bà ta ngày xưa còn biết tin tưởng góp cày, góp gạo; đúc ngựa sắt cho Thánh Gióng bay lên - như một cách trân trọng tài năng kia mà. Xin ban cho những Thánh Gióng hôm nay cơ hội bộc lộ khao khát, hoài bão của mình - bằng những cơ chế, chính sách cụ thể để giúp nước nhà.

Nguyễn Công Khôi (*University of Massachusetts Boston-Mỹ*)

Phải nhìn lại để đi tới...

Những quán nhậu đêm đêm vẫn ngập khách hàng, các “động” lắc vẫn hoạt động ngầm đầu đó, nạn tham nhũng vẫn tồn tại như một căn bệnh nan y...

Mỗi lần nhìn vào hiện trạng ấy, tôi lại thấy đau lòng. Tôi vẫn thường lấy hình ảnh của thế hệ cha ông đi trước để so sánh. Dẫu biết rằng sự so sánh nào cũng khập khiễng nhưng vẫn phải so sánh để nhìn lại mình.

Tôi thường được học tự hào về một quá khứ hào hùng của dân tộc qua những gì tôi đã học, đã nghe, đã thấy và cảm nhận. Và tôi cũng biết rằng trong thế hệ như anh Thạc, chị Trâm cũng có không ít những con người vô danh, khi ngã xuống cũng không lưu lại gì cho riêng mình nhưng những gì mà họ đã lặng thầm cống hiến thật đáng trân trọng biết bao. Thế hệ trẻ chúng ta hôm nay hãy dừng lại trước những dòng lưu bút, những dòng nghĩ suy trăn trở trong năm tháng chiến tranh khốc liệt của các anh, các chị một thời... để soi lại mình và thấy dòng máu người Việt trẻ mình trong đó; để lại suy ngẫm sẽ phải làm gì cho đất nước hôm nay.

Thanh Xuân (*quenha129@...*)

Thời thế đang giục gọi những anh hùng!

Cảm ơn TS Vũ Minh Khương đã nhắc nhở chúng tôi - những người Việt trẻ tuổi 20 hôm nay hiểu thế hệ mình phải làm gì.

Có một câu nói rất hay rằng “Thời thế tạo anh hùng”. Vâng, thời lửa đạn của đất nước đã sản sinh ra những con người như chị Sáu, anh Trỗi, anh Thạc, chị Trâm... Và thời bình của đất nước hôm nay sao chưa nhiều những Thánh Gióng, anh hùng tuổi 20 hôm nay biết làm giàu cho dân tộc - từ những hoài bão, khát khao lứa tuổi và lòng yêu nước của dòng máu cha ông?

Lưu Đình Long

Rừng vàng, biển bạc sao ta vẫn nghèo?

TT - Mặc dù cũng có nhiều trăn trở, nhưng quả thật khi đọc xong bài phỏng vấn tiến sĩ Vũ Minh Khương, tôi như được khai sáng. Những suy nghĩ của TS Khương như một lời hiệu triệu gửi đến giới trẻ VN trước vận mệnh của đất nước.



Vận nước đến, liệu rồi chúng ta có trở thành một nước lớn hay không? Câu trả lời là “có thể”. Bởi vì các điều kiện cần thì đã có, con người, tài nguyên, thời thế... Vấn đề là chúng ta có “nôi vòng tay lớn” cả dân tộc hay không?

Các lập trình viên trẻ VN thử nghiệm phần mềm trong lĩnh

Đọc những dòng nhật ký tuổi 20 của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc, vực viễn thông tại Công ty liệt sĩ Đặng Thùy Trâm, tôi hiểu thêm rằng khát khao được cống phần mềm TMA (TP.HCM) - hiến cho Tổ quốc của người trẻ Việt chúng ta luôn là một sự thật, Ảnh: Quốc Thanh chỉ chờ bùng lên bất cứ lúc nào.

Con người VN thông minh, đất nước VN rừng vàng, biển bạc... nhưng vì sao ta vẫn nghèo? Đây có lẽ là nghịch lý lớn nhất mà chúng ta phải đối diện và vượt qua.

Một trong những lý do thường được đưa ra là do những tài năng, ngọn lửa chưa có môi trường, điều kiện thể hiện. Trong khi đó, thông tin từ các báo đài cho thấy nhiều người trẻ Việt đã và đang gặt hái những thành công rất lớn khi ở xứ người; may mắn thì ở các tập đoàn nước ngoài hoạt động tại VN!

Một người bạn ở Mỹ lâu ngày về nước có nhận xét với tôi rằng đi một chuyến xuyên Việt mới thấy hết những tiềm lực về mọi mặt của đất nước mình, nhưng qua các thành phố lớn, người bạn này chợt có cảm giác đau xót khi thấy hầu hết những nơi đẹp nhất, sầm uất nhất đều được treo các bảng quảng cáo cho thương hiệu nước ngoài. Người bạn ấy đau xót hỏi tôi: bao giờ những thương hiệu Việt được treo trang trọng ở nước người?...

Câu hỏi như một thúc bách, như một đòi hỏi - tôi nghĩ không chỉ dành cho tôi, cho người bạn ấy mà còn cho cả thế hệ trẻ chúng ta hôm nay.

Trần Phúc Hào (Q.3, TP.HCM)

Thánh Gióng hôm nay bán bán... cơm phở?!

Tôi đã ngoài 50 tuổi, đã ở Hàn Quốc một thời gian và xúc động khi thường xuyên chứng kiến tinh thần lao động, học tập và tiết kiệm vì đất nước của họ, nhất là lớp trí thức. Cuối tháng 6-2005 vừa qua, tôi có công việc sang Hungary và gặp một tiến sĩ VN bán cơm phở ở chợ “Bốn Con Hổ”. Anh còn cho thuê kho và cho thuê cả nhà vệ sinh, nghĩa là ai muốn đi... thì phải đóng tiền.

Một nhà toán học có bằng đồ tại một trường danh tiếng ở Liên Xô trước đây lại bán đồ phụ nữ trong một chợ lồng ở ngoại ô Budapest. Chưa hết, tôi còn gặp một kỹ sư phần mềm làm một

quán ăn Thái Lan. Tôi đã chuyện trò với anh nơi cái bàn mà phía trên treo ảnh các vị nguyên thủ quốc gia Thái...

Gặp những cảnh trên tôi về tôi không ngủ được. Để đi học nước ngoài thời đó, bản thân họ phải giỏi, lý lịch được ưu tiên, để có bằng tiến sĩ chỉ ít phải ròng rã tám năm dùi mài kinh sử và tốn bao cơm áo của nước nhà. Không chỉ ở Hungary, tôi còn biết ở một số nước khối XHCN cũ có rất đông trí thức đang lãng phí một lượng tài sản quý mà ta vẫn gọi nôm na là chất xám.

Tại sao những Thánh Gióng hôm nay mà chúng ta rất cần còn bận bịu đi bán cơm phở như thế?

Nguyễn Điện Biên (Q.3, TP.HCM)

Tôi có là que diêm bùng cháy le loi?

Thú thật là tôi đã nhiều lần lo lắng về những bước phát triển riêng của cá nhân, nhưng đối với những vấn đề như tỉ lệ nhiễm HIV, ma túy cao, tỉ lệ tham nhũng nhất nhì Đông Á như TS Vũ Minh Khương đã nói, thì cùng lắm chỉ là một cái chạch lưỡi.

Người trẻ Việt trong tôi chưa từng trăn trở vì những điều đó. Tôi cảm thấy mình chỉ biết nói tiếng Việt chứ chưa hẳn đã có dòng máu Việt -Thánh Gióng cuộn chảy trong người. Nhưng tôi tin trong lòng mình vẫn còn đó một ngọn lửa âm ỉ chờ bùng phát.

Tạ Tư Vũ (tatuvu12@...)

24 giờ của tuổi 20 hôm nay...

Nhiều bạn của tôi kêu ca một ngày 24 giờ không đủ để xoay xở hết công việc: học chính, học thêm, làm thêm... Thế nhưng không hẳn tất cả đều bận rộn tích cực như vậy. Nhiều bạn trẻ, đa số lại là SV mới thật đáng buồn, hằng ngày vẫn vùi đầu vào chat, game và ngủ. Sau giờ học, thư viện vắng hoe. Lúc ấy trong ký túc xá la liệt những “thần ngủ”. Đến cuối kỳ học, họ kêu ca kết quả thi cử kém cỏi... Thế là “bi kịch ký” bắt đầu: chán chương hoặc vùi đầu vào chơi...

Đời sau cái tuổi 17 bẻ gãy sừng trâu, tuổi 20 thường là thời kỳ bước ngoặt: học thì phải học thế nào để không thất thời, làm thì phải làm gì để không lỡ vận... Thời buổi hôm nay tôi thấy quá nhiều việc cần làm, nhiều cơ hội mở toang vậy mà rất nhiều SV - thành phần “Tổ quốc mong cho mai sau” - lại chỉ biết kêu “chẳng biết làm gì sau giờ học”; rồi khi ra trường lại bị chê là “không có va chạm thực tế...”. Kết quả: mất bao nhiêu thời gian phải đào tạo lại.

Tôi cũng chỉ là một SV tuổi 20, không thật sự nổi trội và chưa làm được gì nhiều. Nhưng tôi cũng sốt ruột lắm rồi...

Dương Loan (báo in K23A2 - Phân viện Báo chí và tuyên truyền Hà Nội)

Nỗi nhục của sành điệu ảo

Tôi đọc đi đọc lại những dòng nhật ký của anh Thạc, chị Trâm không chỉ để lòng mình tuôn trào cảm kích trước từng dòng chữ dường như đều ứa máu nhưng vẫn cứ ngập tràn khát vọng vượt lên.

Thế hệ tuổi 20 VN những năm tháng hào hùng ấy đã trở thành anh hùng từ những điều đó: đã biết và chấp nhận hi sinh tất cả, chịu đựng tất cả vì với các anh các chị, có một thứ không thể chịu đựng nổi: nỗi nhục mất nước. Nỗi nhục đó là thách thức của thời đại với đất nước, dân tộc mình. Khi một thế hệ trẻ hiểu rõ mình phải đồng hành quyết liệt với mục tiêu thời đại thôi thúc, thách thức thế hệ mình, tôi nghĩ đó là một thế hệ sành điệu.

Thách thức của thời đại hôm nay với dân tộc, đất nước ta ai cũng rõ là nỗi nhục tụt hậu. Thế hệ trẻ chúng ta như TS Khương trong suy nghĩ của tôi đó là những người trẻ sành điệu thật sự khi biết rõ thời đại hôm nay yêu cầu, đòi hỏi gì ở tuổi trẻ mình.

Trong khi đó, điều đáng sợ nhất là hiện nay những giá trị của một thứ sành điệu ảo đang rất phổ biến trong nhiều bạn trẻ tuổi đôi mươi hôm nay. Tiêu chí “trẻ” đang được không ít người trẻ và cả dư luận chung gán cho là phải dùng điện thoại di động cao cấp nhất; phải biết ăn chơi tung bừng, dữ dội nhất; áo quần hàng hiệu nhất...

Một lần, vô tình thấy một bạn SV khoe “ông bà cô vừa cho tiền mua chiếc áo hàng hiệu giá mấy trăm USD”, một người bạn SV người Đức của tôi ngạc nhiên: “Nước tao chắc chắn không nghèo nhưng SV chúng tao đứa nào còn nhận tiền của bố mẹ là nhục với bạn bè lắm; đứa nào chưa làm ra tiền mà bỏ mấy trăm USD mua quần áo là bị bạn bè chửi là ngu ngay. Chỉ đứa nào học giỏi, làm thêm nhiều mới được nể!”. Và người bạn này nói một câu đến nay tôi vẫn còn nhớ và xem đó là nỗi nhục: “Nước mày còn nghèo mà tao thấy bọn trẻ chúng mày lạ thật!”.

B.V.K. (TP.HCM)

Mãi mãi tuổi 20 - mãi mãi khí phách Việt!

*** Một chương trình đặc biệt, truyền hình trực tiếp trên VTV1 lúc 20g ngày 23-7, tại Nhà văn hóa Thanh niên TP.HCM**

TT - “Chúng tôi muốn thực hiện một chương trình tôn vinh những con người cống hiến tuổi xuân cho đất nước, họ là bộ đội, là thanh niên xung phong, là cán bộ công vận...”

Ông Trần Trung Tín, phó trưởng ban tuyên giáo của Tổng liên đoàn Lao động VN, cho biết như thế về chương trình Mãi mãi tuổi 20.



Ban đầu đặt tên chương trình là Vết chân tròn trên cát, đem bàn MC Tạ Bích Loan (Đài truyền hình VN để cùng thực hiện và sau khi đọc báo hình VN) đang cùng đồng *Tuổi Trẻ* đăng nhiều kỳ nhật ký *Mãi mãi tuổi 20* của liệt sĩ nghiệp xem lại kịch bản trước Nguyễn Văn Thạc, chúng tôi đổi sang lấy tên này cho chương khi thực hiện chương trình. Cái tên ấy vừa có sự bay bổng lãng mạn, vừa đặc biệt nêu Mãi mãi tuổi 20 ở Nhà văn bật được khí phách tự hào của cả một thế hệ xẻ dọc Trường Sơn hóa Thanh niên TP.HCM - đi cứu nước - khí phách không chỉ một thời mà còn mang ý Ảnh: NHƯ HÙNG nghĩa như một sự trường tồn”.

Mãi mãi tuổi 20 nhắc nhớ lại những con người mà tuổi xuân đã mãi mãi ngưng đọng ở những khoảnh khắc hào hùng nhất. Là những ai?

“Chúng tôi mời chị Như Anh, hiện đang làm việc bên Đức, trở về TP.HCM để tham gia chương trình. Chị là người được liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc tâm sự về dự cảm chiến thắng 30-4, về quan niệm hạnh phúc là gì... Chúng tôi mời anh cả trong gia đình là ông Nguyễn Văn Thạc sống ngoài Hà Nội, và mời nhà văn, nhà báo Đặng Vương Hưng là người có sáng kiến thu thập tư liệu về anh Thạc.

Gia đình thứ hai trong giao lưu là chị Quách Thị Loan từ Bắc Giang cùng con trai Ngô Văn Việt trong ngày 22-7 bay vào TP.HCM. Chị Loan là vợ liệt sĩ Ngô Quang Nhỡ - tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn xe tăng tiến vào giải phóng TP.HCM, anh đã trúng viên đạn vào đầu ngay lúc xe tăng lăn bánh trên cầu Sài Gòn trong ngày đại thắng 30-4-1975, lúc cháu Việt vừa tròn tháng.

Chứng nhân lịch sử thứ ba được mời là chị Kiều Thu, từng là biệt động Sài Gòn, cựu tù Côn Đảo. Hiện nay chị đang bị ung thư giai đoạn cuối. Có ngờ nổi không, lúc chị Kiều Thu bị liệt một tay, liệt một chân nhưng còn sức khỏe để đi lại, chị đã lặn lội đi thăm mộ những liệt sĩ ngã xuống ở Trường Sơn...”.

*** Vì sao lại chọn TP.HCM làm nơi diễn ra chương trình?**

“Thứ nhất, chúng tôi muốn gợi nhớ lại cách đây 30 năm, đích đến của sự nghiệp cách mạng là đây, là TP.HCM. Đã có biết bao người từ mọi miền quê hương đã ngã xuống hi sinh ngay tại mảnh đất này. Thứ hai, gửi thông điệp đến giới trẻ của một TP.HCM năng động: tự hào với cha anh và nhìn lại trách nhiệm của mình” - ông Trần Trung Tín nói.

Ngoài câu chuyện về cuộc phiêu lưu của cuốn nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc trước khi được trích đăng trên báo Tuổi Trẻ, sẽ còn xuất hiện một số mẫu chuyện khác, một số nhân vật khác nữa như anh Lê Quang Huân, chị Phạm Thị Bích Hằng - những người có công trong nỗ lực tìm kiếm hài cốt liệt sĩ, xoa dịu nỗi đau hậu chiến tranh...

Trong chương trình cũng xuất hiện những phóng sự ngắn về thế hệ tuổi 20 của hôm nay, những người đã đọc nhật ký của anh Thạc, của Người con gái tuổi hai mươi Đặng Thùy Trâm trên *Tuổi Trẻ*... nói lên cảm xúc của mình, với hình ảnh có những bạn trẻ nhắn tin cho nhau rủ đọc báo *Tuổi Trẻ* loạt bài về liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc.

“Riêng với chị Đặng Thùy Trâm, chúng tôi sẽ làm một chương trình riêng. Còn lần này, *Mãi mãi tuổi 20* mang thông điệp sống đẹp, sống có ý nghĩa tới tuổi trẻ ngày nay, đó là mục đích lớn nhất của chúng tôi” - chị Tạ Bích Loan của VTV nói vậy.

Mãi mãi tuổi 20 sẽ gồm ba phần, mang tên “*Mãi mãi tuổi hai mươi*”, “*Tự nguyện*” và “*Bài ca không quên*”, đan xen vào nhau trình bày quá khứ và hiện tại của các sự kiện, các thế hệ. Sẽ có “nhân vật bí mật” vào giờ chót dành cho cả khán giả lẫn các khách mời giao lưu để cuộc gặp thêm phần bất ngờ, cảm động.

Phần văn nghệ có những ca khúc hào hùng như *VN quê hương tôi*, *Bài ca không quên*, *Đất nước*, *Câu hát bông sen*, *Tự nguyện*, *Đất nước trọn niềm vui*... và sự có mặt của các ca sĩ NSƯT Quang Lý, NSƯT Tô Lan Phương, Mỹ Lệ, Thu Giang, Đức Tuấn, Bonneur Trinh, nhóm The Sun. Riêng ca sĩ Kasim Hoàng Vũ sẽ... ngồi trực điện thoại đường dây nóng được thiết lập vào đêm 23-7 để các bạn trẻ gọi tới nhờ chuyển câu hỏi, thắc mắc, tâm sự với các chứng nhân lịch sử.

ANH THU' - HOÀI HƯƠNG

Tinh thần dân tộc và khát vọng của tuổi trẻ

TTO - Đọc “Mãi mãi tuổi 20”, lớp trẻ chúng tôi thật sự xúc động, tự hào và biết ơn những người anh hùng của thế hệ đi trước đã quên mình cho tổ quốc ta được thống nhất, cho đất nước ta được mãi mãi sống trong hòa bình, hạnh phúc.

Các anh các chị là loài hoa bất tử, như những rừng hoa rực đỏ có sức sống mãnh liệt nở trên mọi miền của tổ quốc thân yêu. Các anh chị không bao giờ chết, sẽ sống mãi tuổi hai mươi trong lòng thế hệ trẻ chúng tôi, như những Paven thời trước. Thế hệ trẻ hôm nay vẫn còn hàng vạn thanh niên nhiệt huyết vẫn ngày đêm học tập và làm việc hết mình để xây dựng đất nước, xứng đáng với sự hy sinh cao cả của các anh, các chị.

Chị Đặng Thùy Trâm là tấm gương tiêu biểu của phụ nữ Việt Nam, Kiên cường - Bất khuất - Trung hậu - Đảm đang, thật xứng đáng là con cháu Bà Trưng, Bà Triệu. Chị là người phụ nữ có một tinh thần thép hơn cả người đàn bà thép của nước Anh, chị còn có một trái tim nhân hậu và lòng yêu nước, hy sinh vô bờ bến.

Những người anh hùng như chị Đặng Thùy Trâm và anh Nguyễn Văn Thạc xứng đáng được nhà nước đặt tên đường phố để cho các thế hệ tưởng nhớ, lấy đó làm tấm gương học tập và soi lại mình về đạo đức, ý chí, nghị lực và sự hy sinh cao cả vì tổ quốc.

Đặng Trần Quốc Toàn

Những dòng chữ trong cuốn nhật ký thật bình dị như chính hơi thở của mỗi con người. Tôi, bạn, ai cũng vậy, mỗi người chỉ cần có dũng khí sống thật với lý tưởng của mình, như vậy là đã sống trọn tuổi 20. Đây chính là lối sống tích cực, nó mang lại sự thanh thản không hổ thẹn khi sống ở đời. Một lối sống có lợi cho bản thân, cho cuộc sống hàng ngày, cho sự phát triển mà không tìm thấy điều bất lợi.

Cứ chiêm nghiệm cuộc sống, bạn sẽ thấy ngay điều đó. Tuy vậy, để có được như thế thì chỉ cần mỗi chúng ta tự chọn cho mình lý tưởng sống và có "dũng khí" thực hiện lý tưởng của mình mà thôi. Dũng khí trong mỗi con người phản ánh trung thực con người đó. Nó được nuôi dưỡng cùng với thời gian.

Đọc lại thêm cuốn nhật ký lần nữa, lần nữa... và lần nào ta cũng thấy "dũng khí", "lý tưởng" tưởng chừng to lớn nhưng nó thật giản dị vì nó hoà quyện vào phẩm chất mỗi con người và toát ra qua từng suy nghĩ và hành động... Hơn nữa, khi lối sống "có lửa" này được duy trì phát triển trong mỗi con người và nhân rộng lên trong xã hội thì tự nhiên lối sống tiêu cực bị đẩy lùi.

Nhìn vào những con số và thông tin về các lối sống tiêu cực, đọc thêm lần nữa những dòng nhật ký, nhìn lại bản thân mình, ta sẽ thấy mình như thế nào... Những dòng nhật ký là những dẫn chứng sống và thật giản dị mà thuyết phục tất cả mọi người, thật bất ngờ hơn hết là những dòng nhật ký như vậy lại đến với chúng ta từ sự đồng cảm của những người ở bên kia chiến tuyến. Sự cảm hoá thật vô biên. Hãy sống và làm trọn vẹn những điều mong ước. Tự nhiên chúng ta sẽ luôn có những ngày tháng viết tiếp "Mãi mãi tuổi 20".

Trần Hiền

Xin chân thành cảm ơn *Tuổi Trẻ* đã đem lại cho chúng tôi - những thanh niên thời kỳ chống Mỹ (tôi đi bộ đội đầu năm 75) - những trang viết tuyệt đẹp về ký ức chiến tranh như "Mãi mãi tuổi 20" và "Có một người con gái tuổi 20". Tôi đã đưa cho các con mình xem. Mặc dù chúng chưa hề biết chiến tranh là gì, nhưng chúng cũng đã khóc khi đọc những dòng nhật ký rục rủa ấy. Xin cảm ơn công lao của những người đã gìn giữ và những người đã sưu tầm và gửi đến cho mọi người những kỷ vật vô giá này.

Phạm Hồng Minh

Tuổi 20 ngày ấy, hôm nay...

TT - Hơn 1.000 bạn trẻ đã đến với chương trình giao lưu "Mãi mãi tuổi 20" (do Đài Truyền hình VN, Tổng liên đoàn Lao động, Tổng cục Chính trị QĐND VN tổ chức) tại Nhà văn hóa Thanh niên TP.HCM tối 23-7.



Không chỉ đến để gặp, để thấy những nhân chứng, những kỷ vật được nhắc đến trong quyển nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc đang làm lay động trái tim hàng vạn người đọc trẻ, các bạn trẻ còn đến để nói với nhau, thắp lên trong lòng mình những câu hỏi của tuổi 20 hôm nay...

Hàng ngàn ngọn lửa tuổi trẻ đã được thắp trong đêm giao lưu -
Ảnh: Như Hùng

Nước mắt ký ức và hiện tại

Nhân vật được nhiều bạn trẻ quan tâm là chị Phạm Thị Như Anh (bạn gái của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc). Từ Đức về VN lần này, chị trân trọng mang theo một phần trong cái túi “bất ly thân” của mình: có chiếc áo anh Thạc tặng, chiếc áo được qui ước sẽ mặc trong ngày gặp lại, những bức thư, những tấm hình đã ngả màu thời gian... Những giọt nước mắt khóc cho người yêu ngày xưa, bây giờ dành cho niềm hạnh phúc.

“Tôi rất hạnh phúc vì cảm nhận đất nước mình vẫn có đầy những em gái, em trai rất yêu văn, yêu đất nước, yêu đời; tiếp nhận được tình yêu của anh Thạc: yêu đất nước, gia đình, bạn bè, yêu luôn tương lai và các dân tộc trên thế giới”. Người đã gìn giữ quyển nhật ký - anh Nguyễn Văn Thạc, anh trai của anh Thạc - thì nhắn nhủ với bạn trẻ hôm nay một câu của nhật ký: “Bây giờ chúng ta đang ở trong buổi bình minh của cách mạng, ai đi trong buổi bình minh hay chết trong bình minh thì chưa biết nhưng khi hô xung phong thì không ai chùn bước”.

Một thế hệ của anh Thạc, không chỉ có anh Thạc mà có cả hàng triệu tuổi trẻ xung phong về phía trước. Có người vẫn còn sống, họ chứng minh rằng nếu ai đã từng đứng trước quân thù sẽ không bao giờ khuất phục trước những khó khăn khác trong cuộc đời.

Nhiều khán giả đã khóc vì khâm phục sự kiên cường của nữ thương binh Huỳnh Thị Kiều Thu. Căn bệnh ung thư giai đoạn cuối hành hạ mà chị vẫn nghĩ rằng "tôi hạnh phúc vì là người còn sống". Để vượt lên cái chết, chị đã một mình đạp xe trở lại đường Trường Sơn năm xưa (nay là đường Hồ Chí Minh), viếng mộ những đồng đội của mình còn nằm lại đó, ra tận Hà Nội để thăm lăng Bác Hồ...

Tuổi 20 bao giờ cũng đầy nhiệt huyết

Chưa khi nào những câu chuyện của quá khứ lại được tiếp nhận một cách rất tình, rất gần gũi đến thế: "Vì anh Thạc khi đó cũng trẻ như chúng tôi bây giờ. Chỉ có điều anh hi sinh để chúng tôi có ngày hôm nay" - bạn Vũ Minh Thắng xúc động cho biết.

Bản in mới có bổ sung, hiệu chỉnh của quyển sách *Mãi mãi tuổi 20* được những người trẻ có mặt tiếp nhận nồng nhiệt. Đặc biệt, khi quyển nhật ký "bản gốc" với những dòng chữ chân phương của người chiến sĩ năm nào được chuyển đi trên đôi tay của từng bạn trẻ, lửa của trái tim tuổi đôi mươi vẫn cứ như đang cháy trong từng trang viết.

Có mặt cho đến cuối chương trình, bạn Quốc Hoàng (SV ĐH KHXH&NV TP.HCM) cho biết: “Khi báo *Tuổi Trẻ* đăng loạt bài nhật ký, tùy suy nghĩ, quan niệm sống mà mỗi người sẽ cảm nhận về cuốn nhật ký khác nhau. Nhưng mình chắc một điều là cuốn sách không chỉ giúp hiểu thêm về một thế hệ anh hùng mà nó còn có thể làm thay đổi cả một quan điểm sống”.

Những thước phim của VTV đã cận cảnh người trẻ VN đón nhận một cuốn nhật ký có lửa ấy như thế nào. Nhiều diễn đàn vừa mở cửa đã thu hút hàng trăm ý kiến đóng góp. Những đoạn văn hay được trích, chụp ra gửi tặng bạn bè qua email, điện thoại di động kèm lời nhắn "đọc đi để mà suy ngẫm lại mình".

Với hai bạn Nguyễn Hoàng Phương và Phan Hồng Anh thì càng "thấm" sau khi đọc thêm bài "Cơ hội của Thánh Gióng" "đã photo bài báo thành nhiều bản gửi không cho sinh viên" tặng bạn bè.

... Buổi giao lưu tạm khép lại cho những mơ ước tuổi đôi mươi hôm nay tiếp tục mở ra, nhân rộng. Riêng ban tổ chức chương trình đã phát động thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài mang tên "Mãi mãi tuổi 20" nhằm khuyến khích việc học văn chương trong nhà trường, trong giới trẻ...

THI NGÔN - HOÀNG LÊ

Bắt đầu cho khát vọng tuổi 20

TT - Tuổi 20, người ta thường nói về những ước mơ, hoài bão, lý tưởng sống cao đẹp của mình. Còn tôi, khi đang là một cô bé 17, sắp sửa bước vào những ngày thật sự được công nhận là người lớn chứ không còn là cái tuổi dở dờ ương ương nữa, tôi cũng đang nghĩ về những điều đó.

Từ ngày học cấp II, tôi đã vạch ra cho mình biết bao dự định, biết bao gạch đầu dòng chi chít những việc cần làm trong nhật ký của mình. Tuổi 15 trôi tuột qua, nhìn lại, quá nửa những dự định đã bị tôi làm lu mờ từ lúc nào tôi cũng chẳng rõ.

Đêm giao thừa năm 16 tuổi, một lần nữa với quyết tâm cao hơn rất nhiều so với lần trước, tôi lại vạch ra cho mình những dự định lớn lao. Ngay lúc ngồi viết ra những dự định đó, tôi còn tin tưởng rằng mình có thể hoàn thành nếu cố gắng hết mình. Và lại một lần nữa những dự định đó bị bám bụi, bị bỏ quên.

Vì sao, không thể dễ dãi với bản thân mình nữa, tôi đã ngồi ngẫm nghĩ nguyên do. Câu trả lời làm tôi giật mình, làm tôi thất vọng về chính bản thân mình vô cùng: những thú vui vô bổ, những chuyện nhỏ nhặt, những mong muốn tầm thường đã chiếm trọn vẹn quỹ thời gian tôi có, toàn bộ sức lực của tôi cũng từ đó mà trôi theo.

Đến lúc muốn làm một điều gì đó không vô bổ thì đã không còn đủ sức lực nữa. Thế là những dự định cứ bị bỏ quên dần từ năm này sang năm khác, có cái tôi đã bắt tay thực hiện nhưng rồi cũng chẳng đi đến đâu.

Tôi đang cần một cái gì đó gần như là sức bật để vực mình lên thì tình cờ đọc được những dòng nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc, tôi như bừng tỉnh. Tôi đã biết mình nên làm gì, cần làm gì, phải làm gì để chuẩn bị một hành trang thật tốt bước vào tuổi 20 của mình. Tuổi 17 - rõ ràng không quá muộn để bắt đầu sống ý nghĩa!

Trà My (congaiquay_vn@...)

Nhận lại yêu thương và mơ ước...

Tôi - đứa con gái 22 tuổi - một thời đã xây cho mình những ước mơ, hoài bão tốt đẹp. Trước khi vào đại học, tôi đã từng mơ sau này mình sẽ học lên cao học, rồi tiến sĩ nữa không biết chừng! Thế nhưng, vừa trải qua những năm tháng ĐH, chợt nhận ra mình đã bỏ phí rất nhiều: học chỉ để đối phó, chỉ để lấy điểm và ra trường.

Đến ngày ra trường thì buồn thay, chỉ mong mau chóng đi làm để kiếm tiền nuôi sống bản thân. Dường như ước mơ học cao học ngày nào trở thành một điều không tưởng. Ngày nào cũng chỉ như vậy, quanh đi quẩn lại với công việc, với những lo toan cơm con... Chợt nhận ra mình vô cảm, chai lì với tất cả.

Nhưng tôi đã thật sự xúc động khi đọc những dòng nhật ký của chị Đặng Thùy Trâm: “Vây đó, hãy ráng mà đùm bọc, thương yêu nhau khi còn sống, chứ khi chết đi rồi có khóc thương cũng chỉ là những giọt nước mắt nhỏ trên nấm mồ vô tri vô giác mà thôi”. Lúc ấy, mới thấm thía được thế nào là ý nghĩa của tình yêu thương. Và chợt nhận ra hình như lâu nay mình đã thờ ơ với tất cả những gì xung quanh...

Những dòng nhật ký của chị Trâm đã khiến tôi như trở lại với chính mình những tháng ngày trong treo biết san sẻ yêu thương ngày nào. Và hơn lúc nào hết, những ước mơ tốt đẹp tuổi đôi mươi ngày xưa đã trở lại trong tôi: sống hết mình với tình yêu thương và dũng cảm để thực hiện ước mơ ấy. Bởi có những người như anh Thạc, chị Trâm - biết yêu thương và dám ước mơ...

Nguyễn Duyên (Hà Nội)

Nhiệt huyết tuổi trẻ

TTO - Tôi hiện tại là sinh viên. Sau khi đọc bài báo *Có một người con gái tuổi 20*, tôi vô cùng xúc động. Tôi thường đọc khá nhiều bài viết về lịch sử và cuộc chiến đấu chống Mỹ của dân tộc ta, nhưng tôi thật sự bàng hoàng và cảm động khi biết rằng trong một cuộc chiến không cân sức cả về lực lượng và khí tài lại xuất hiện hình ảnh một người con gái thật trong sáng với những câu văn rất đơn sơ và mộc mạc nhưng lại nói lên tất cả nỗi niềm của cả một dân tộc.



Thùy Trâm (bìa phải) cùng các tình yêu của chị không chỉ là của riêng mình mà nó lại tượng đồng đội tại bệnh xá Đức Phổ. Trung cho tình yêu của cả một thế hệ trẻ - một thế hệ cho hoà bình và tràn đầy nhiệt huyết. Tôi cảm thấy mình thật hổ thẹn vì thế hệ trẻ ngày nay không còn nữa những đức tính giản dị và mộc mạc khi xưa. Tôi xin cảm ơn toà soạn đã cho thế hệ trẻ chúng tôi biết được về những nhiệt huyết của tuổi trẻ ngày trước.

Tôi muốn tìm bản dịch tiếng Anh của bài viết này, vì tôi cũng muốn rằng những người bạn của tôi có thể hiểu thêm về cuộc chiến đấu của dân tộc Việt Nam. Những người bạn của tôi đều là người nước ngoài, do đó họ không thể hiểu được bài viết này. Đa số họ đều đã lớn tuổi và có một số là cựu chiến binh từng tham gia cuộc chiến tranh Việt Nam, họ đến đây nhằm hàn gắn những vết thương chiến tranh cho bản thân và cũng như cho người Việt chúng ta.

Phan Minh Thắng

Nhật ký của anh Nguyễn Văn Thạc và chị Đặng Thùy Trâm đã làm tôi hết sức xúc động, cảm phục về sự dũng cảm cũng như tình yêu trong sáng của họ. Tôi thấy mình quá nhỏ bé và tầm thường trước họ. Qua đó tôi cũng thấy sự anh dũng, những mất mát lớn lao của các anh chị và những bậc cha anh đi trước. Tôi thật sự hổ thẹn cho những thế hệ 8X...

thienxa_thienbinh@

Tôi hiện sinh sống tại Mỹ, có dịp đọc vài trang nhật ký của bác sĩ Đặng Thùy Trâm trên *Tuổi trẻ online*, tôi rất trân trọng và cảm kích về câu chuyện của một bác sĩ trẻ trong thời chiến. Một câu chuyện đã nói lên lòng tận tụy của một thầy thuốc, sự can đảm của một người con gái nước Việt nói chung. Tôi rất mong được đọc đầy đủ nhật ký của người con gái - bác sĩ can đảm ấy. Xin giúp tôi cách liên lạc và mua được cuốn nhật ký của chị!

Nguyen The Thuy

Chủ tịch UBNDTP Hà Nội viếng mộ liệt sĩ

Nguyễn Văn Thạc và Đặng Thùy Trâm

TT (Hà Nội) - Sáng 25-7, Chủ tịch UBNDTP Hà Nội, TS. Nguyễn Quốc Triệu đã dẫn đầu đoàn cán bộ của UBNDTP Hà Nội tới nghĩa trang Từ Liêm, nơi an nghỉ của hai liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và Đặng Thùy Trâm để thắp hương.

Đặc biệt, chủ tịch UBNDTP Hà Nội còn cho trồng bên mộ của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc cây bạch đàn - loài cây mà Nguyễn Văn Thạc rất yêu thích và trong nhật ký *Mãi mãi tuổi hai mươi* nhiều lần nhắc tới bằng những trang văn thật đẹp.



TS Nguyễn Quốc Triệu, nguyên là SV năm 3 Đại học Y khoa Hà Nội, nhập ngũ cùng ngày với Nguyễn Văn Thạc (6-9-1971), từng chiến đấu và bị thương tại chiến trường Quảng Trị 1972. Hàng năm, ông vẫn cất công tìm về thắp hương cho các đồng đội của mình tại thành cổ Quảng Trị và nghĩa trang Trường Sơn.

Nguồn cảm hứng mãnh liệt

TT - Thật mừng là gần đến kỷ niệm 60 năm giành độc lập, tuổi trẻ lại được khơi gợi, hâm nóng những tinh thần và tình cảm cao đẹp. Đó là các cơ quan truyền thông đã đăng tải những dòng nhật ký chân thực, xúc động của Nguyễn Văn Thạc, Đặng Thùy Trâm - những liệt sĩ có lý tưởng cao đẹp, quên mình vì độc lập và giải phóng dân tộc; đã mở diễn đàn “Tuổi 20 của chúng ta” cho giới trẻ bộc lộ nhiệt thành tinh thần cống hiến và vươn dậy trong thời đại mới.

Đáng mừng hơn là trong cuộc sống dù đang có những bộ phận thanh niên với xu hướng sống thực dụng nhưng cũng có một số đồng bạn trẻ khác đã đón nhận và bùng phát nguồn cảm hứng trên một cách mãnh liệt. Câu chuyện này một lần nữa khiến chúng ta cần phải xem lại phương pháp nuôi dưỡng, giáo dục tư tưởng thanh niên.

Khi đất nước lâm nguy, chúng ta đã xây dựng lý tưởng cho thanh niên rất tốt. Hàng vạn chàng trai, cô gái đã không ngại hi sinh xương máu cho lý tưởng. Nhưng nay, giáo dục thanh niên, chúng ta chỉ biết dựa vào những bài giảng lý thuyết theo phương pháp tập trung thành lớp, khóa học để giáo huấn họ. Tại đây thanh niên ít khi được tranh luận trao đổi và thường chỉ tiếp thu một chiều.

Bác Hồ nói đại ý: Với người phương Đông, một hình mẫu tốt có giá trị hơn hàng trăm bài diễn thuyết vô bổ... Nay điều này được chứng minh bằng sự đón nhận, trân trọng của giới trẻ với Nguyễn Văn Thạc, Đặng Thùy Trâm... Trong sự nghiệp mới, nay ta cần nêu những hình mẫu thanh niên trau dồi tri thức, cống hiến, hi sinh để đất nước phồn vinh, thịnh vượng. Không có bài học nào thấm thía bằng thực tiễn. Để phát huy phẩm chất tuổi trẻ, chúng ta phải đặt họ vào một môi trường mà họ có thể bộc lộ, khẳng định mình. Môi trường đó là một xã hội dân chủ, biết tôn trọng tri thức và khát vọng của tuổi trẻ. Chúng ta hãy biết tin họ như cha anh đã từng tin những chàng trai, cô gái thời chiến. Bởi niềm tin và sự trao gửi cũng chính là nguồn năng lượng rất lớn của dân tộc.

Báo chí cần biết khơi gợi, thổi bùng ý chí của tuổi trẻ

TT (Hà Nội) - “Hoan nghênh báo *Tuổi Trẻ* đã trích đăng nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và liệt sĩ Đặng Thùy Trâm, từ đó tạo dựng được diễn đàn Tuổi 20 rất sôi nổi. Sự hấp dẫn của báo đã thể hiện chính khí của tuổi trẻ, của thanh niên với tinh thần lo việc nước”.

Đó là đánh giá của ủy viên Bộ Chính trị, trưởng Ban Tư tưởng - văn hóa trung ương Nguyễn Khoa Điềm tại cuộc giao ban báo chí sáng qua 26-7, khi đề cập những vấn đề đặt ra trong công tác tư tưởng hiện nay. Theo ông, thế hệ trẻ VN có dư thừa nhiệt tình và ý chí, báo chí nói riêng và ngành tư tưởng nói chung cần phải biết khơi gợi để lòng nhiệt tình, ý chí ấy “bùng lên”.

Thông báo kết quả hội nghị Trung ương 12, ông Điềm cho biết Ban chấp hành trung ương đã thống nhất xác định chủ đề của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X là: nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc sớm đưa đất nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển.

Dự kiến Ban chấp hành trung ương khóa mới sẽ có ủy viên dự khuyết (phương án này không áp dụng đối với các cấp tỉnh, huyện, xã). Hội nghị cũng nhất trí vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân không hạn chế qui mô nhưng theo đúng pháp luật, điều lệ Đảng.

“Ban chấp hành trung ương đã tán thành việc tăng chức năng giám sát cho Ủy ban kiểm tra trung ương. Cơ quan này lâu nay chỉ xem xét những vụ việc có dấu hiệu vi phạm, tiêu cực, nay cần phải giám sát để ngăn chặn ngay từ đầu”- ông Điềm nói.

Khát cháy tình yêu tuổi 20...

TTO - Tình yêu chẳng bao giờ có tuổi , nhưng có lẽ tình yêu đẹp và khát cháy nhất là tình yêu tuổi 20. Đọc những trang nhật ký của anh lính binh nhì Nguyễn Văn Thạc, tôi cảm thấy thật xúc động khi gần như không trang nào anh không nhắc tới chị Như Anh.



Và càng ngạc nhiên hơn khi mặc dù hai người không được gặp nhau, thậm chí ở hai phương trời xa lạ như vậy, anh vẫn dành trọn tình yêu và sự tin tưởng tuyệt đối cho người con gái của đời Chị Đặng Thùy Trâm mình.

Giống như anh lính tuổi 20 ấy, chị Đặng Thùy Trâm cũng lưu giữ trong mình và dành trọn tình yêu thiết tha chung thủy cho người giải phóng quân. Nỗi buồn của người con gái khi tình yêu lứa đôi không trọn vẹn, nỗi buồn khi trái tim sôi nổi yêu thương không được đáp ứng, và cả lòng tự ái của một cô gái trẻ nữa... Tất cả đều đáng trân trọng biết nhường nào!

Những người con gái, con trai tuổi 20 ấy, không riêng gì anh Thạc, chị Trâm, chị Thùy... vẫn mang trong mình một tình yêu cháy bỏng cho dù chiến tranh và bom đạn ác liệt kia đã làm cho tình yêu của họ dở dang...

Vậy mà, thật đáng buồn thay khi ở vào cái tuổi 20 ấy, cái tuổi 20 đầy nhiệt huyết của sự nghiệp và tình yêu, tôi không có được nghị lực phi thường như họ. Sự xa xôi cách trở của tôi bây giờ có thâm tháp gì so với 9 năm chờ đợi của chị Thùy, làm sao dám so sánh được với chiều dài về khoảng cách như của anh Thạc và chị Như Anh... Đã có lúc tôi giận anh và giận chính bản thân mình vì chúng tôi không thường xuyên được gặp nhau, và tệ hại hơn khi có lúc tôi muốn buông xuôi tất cả. Tôi thật là nhỏ nhen và ích kỉ.

Và tôi biết, không riêng gì tôi, thế hệ trẻ hôm nay cũng nhiều người có suy nghĩ giống tôi lắm, chúng tôi đang yêu bằng lý trí nhiều hơn con tim mất rồi. Tại sao lại như vậy, khi mà các anh các chị đã hy sinh tuổi 20 đẹp nhất của đời mình để đem lại cho chúng tôi hạnh phúc và tình yêu của ngày hôm nay, có lẽ nào họ lại mong muốn chúng tôi dễ dàng để trái tim của mình trở nên khô cứng? Giờ thì tôi đã thật sự cảm thấy thấm thía câu nói anh M. viết cho chị Thùy: "Sự sống của tình yêu không cần sự có mặt của nhau, dù ở Nam hay Bắc, dù là gần nhau hay cách ngàn dặm đường nắng mưa cát bóng..."

HỒNG NHUNG

Bàn về lý tưởng tuổi 20: Hãy tự đặt ra yêu cầu cao với chính mình

Cái có để chúng tôi đến gặp ông Vương Trí Nhàn là 2 cuốn nhật ký chiến tranh đang được giới trẻ háo hức tìm đọc: *Mãi mãi tuổi 20* của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và *Nhật ký Đặng Thùy Trâm*. Ông là người cùng thời với 2 liệt sĩ nói trên và cũng là người đứng ra biên tập và viết lời giới thiệu cho cuốn thứ hai. Mục đích chúng tôi đưa ra cho cuộc đối thoại hôm nay: nhận diện lại về lý tưởng và giá trị của những con người trẻ tuổi (đặc biệt là giới trí thức) trong thời chiến tranh và trong cuộc sống hiện tại...



Ông Vương Trí Nhàn

Thông điệp làm mẫu qua rồi

*** Đọc những trang nhật ký của anh Nguyễn Văn Thạc và chị Đặng Thùy Trâm hơn 30 năm về trước, khi họ còn đang là những người trẻ tuổi đang cống hiến tuổi thanh xuân cho công cuộc giải phóng đất nước, nhiều người trẻ hôm nay đều rất xúc động trước lý tưởng, hoài bão cao đẹp của họ. Nhưng nhiều người khác lại có vẻ buồn hơn khi thấy cái lý tưởng đó hình như đang mất dần đi trong cuộc sống thời bình...**

- **Vương Trí Nhàn:** Tôi cho rằng nỗi buồn anh vừa nói là chính đáng, nhưng để khỏi buồn, phải hiểu rằng hoàn cảnh mỗi thời một khác, không thể và không nên đem cái lý tưởng của thời chiến tranh để áp đặt cho con người thời bình. Với tôi, những trang nhật ký ấy không phải được in ra để làm mẫu cho các bạn trẻ bây giờ. Thông điệp làm mẫu qua rồi. Điều tôi muốn đề nghị là qua những trang nhật ký đó, kích thích được các bạn trẻ có thái độ đúng đắn với chính bản thân mình.

Thành thực mà nói, tôi vẫn nghĩ người mình thời nay, kể cả thanh niên, nhiều khi bị mắc cái bệnh hời hợt quá nặng. Dễ bằng lòng với những gì đang có. Nghèo nàn trên phương diện nội tâm. Lúc nào cũng nói mà huyền thuyên không hiểu là đang nói cái gì. Giá kể ta biết dành ra ít thời gian để đối diện với chính mình suy nghĩ thêm xem mình là ai, mình đang ở đâu, đang làm gì và qua đó phanh phui những ẩn sâu trong con người mình thì hay biết bao. Ngay cả tuổi trẻ cũng vậy ...

*** Ông cắt nghĩa thế nào về sự khác nhau giữa hai thế hệ ?**

- Tôi nhớ trong tác phẩm *Thế giới hôm qua*, nhà văn Áo Stephan Zweig từng nói tới cái cảm giác kỳ lạ của con người phương Tây khoảng những năm bắt đầu đại chiến thứ nhất: “Sau một đêm, chúng tôi tỉnh dậy và thấy thế giới cũ không còn nữa”. Sở dĩ như vậy vì đầu thế kỷ này là giai đoạn chứng kiến sự thay đổi lớn của thế giới từ cổ điển sang hiện đại.

Trong tư duy cổ điển, con người với con người, con người với hoàn cảnh sống rất hoà hợp. Người ta luôn biết mình phải làm gì và trước mắt người ta hầu như chỉ có một con đường duy nhất. Còn khi chuyển sang thời hiện đại, sự hoà hợp, cân đối hôm qua không còn nữa. Thế giới trở nên kỳ dị. Không phải bao giờ con người cũng dễ hiểu với nhau như ngày trước. Và ngay trong một con người cũng có sự phân cách. Một con người có thể có hai ba bộ mặt khác nhau như trong tranh Picasso chúng ta đã xem.

Tôi cho rằng ở VN cũng đã xảy ra sự biến động đó. Ngay trong cùng một khoảng thời gian như cuộc chiến tranh chống Mỹ, thì những năm đầu có khác (như ta quen đọc trong phần lớn các tác

phẩm văn học), mà từ 1968 trở đi đã khác (đọc *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh, thậm chí chỉ cần đọc *Dấu chân người lính* của Nguyễn Minh Châu người ta đã bắt đầu nhận ra sự khác biệt đó).

Từ sau 1975 thì hoàn cảnh càng thay đổi. Tinh thần của xã hội hiện đại đã và đang chi phối cuộc sống người Việt. Chỉ có điều khác là nếu ở thế giới người ta bình tĩnh để đón nhận và lý giải nó thì ở ta cái mới cái hiện đại lại ít được nói tới hoặc bị lãng tránh. Chúng ta thường đánh đồng các giá trị với nhau, rồi quá luyến tiếc cái đã qua, nên với lớp trẻ, công tác giáo dục ngày càng thiếu thuyết phục .

Nhiều bạn trẻ khủng hoảng niềm tin

*** Có vẻ như ông không chia sẻ với những lời kết án lớp trẻ hiện nay ?**

- Tất nhiên là không rồi. Ngược lại, tôi thì thấy các bạn trẻ bây giờ khá bơ vơ. Họ gặp nhiều khó khăn lắm, thậm chí còn khó khăn hơn chúng tôi nữa. Chúng tôi cực khổ nhưng có niềm tin, còn sự khủng hoảng niềm tin thì đang thấy ở nhiều bạn trẻ hôm nay. Thế hệ chúng tôi chỉ lo đối mặt với kẻ thù và cuối cùng đã góp phần làm nên chiến thắng. Thế hệ các bạn bây giờ đang đối mặt với nỗi đau đớn của đất nước tụt hậu, và trong thâm tâm nhiều người tự hỏi không biết bao giờ chúng ta mới thực sự giải quyết được điều đó.

Trong cuộc sống, khá nhiều bạn trẻ già đi rất sớm. Một số ra vẻ nhanh nhẩu chớp lấy thời cơ để kiếm tiền và tưởng rằng bằng cách đó sớm in dấu ấn của mình trước xã hội, sau đó lao vào cuộc sống ăn chơi thực dụng. Một số khác lại sống dờ dẩn, mộng du hay rơi vào một tình trạng vô cảm, một sự chết mòn về tâm lý. (Điều này thể hiện phần nào trong tác phẩm *Chuyện của thiên tài* của Nguyễn Thế Hoàng Linh mới in gần đây).

*** Ông có cực đoan quá không? Bởi với nhiều người thì tình trạng lớp trẻ mà ông miêu tả chỉ là cá biệt và đây không phải là lỗi của cá nhân họ?**

- Tôi cũng rất mong muốn có người chứng minh một cách thuyết phục rằng tôi nói sai. Cụ thể hơn, tôi nghĩ rằng giá có thể mở ra một cuộc đối thoại trên phạm vi toàn xã hội để nhận xét về lớp thanh niên hiện nay, và nếu cho rằng họ có hư thì đâu là nguyên nhân đẻ ra sự hư hỏng đó .

Dù đánh giá mức độ thế nào, song có thể tin chắc trong cái hư của lớp trẻ bây giờ có nhiều cái hư do người lớn gây ra. Tôi tin rằng những người lớn thoái hoá biến chất - mà tiêu biểu là các quan chức tham nhũng - thì con cái của họ sẽ không ra gì. Bởi không ai lừa được con cái cả và cũng vì con cái phản ánh rất đúng chất lượng làm người của bố mẹ. Nhiều lỗi của giới trẻ bây giờ nảy sinh là để phản ứng lại với cách sống bon chen, giả dối, nói một đằng làm một nẻo của chính lớp người đi trước. Vì thế mà trong cái hư của nhiều người trẻ hôm nay, tôi thấy lớp người đi trước có lỗi nhiều.

*** Tức là theo ông hoàn cảnh xã hội không giúp cho người thanh niên sống tốt sống đúng đắn, và đó là chỗ khác giữa hôm nay và hôm qua ?**

- Đúng vậy. Nhìn ra xã hội bây giờ, chúng ta không tránh khỏi xấu hổ: quan chức tham nhũng thuộc vào hàng nhất nhì châu Á; cơ sở vật chất hạ tầng yếu kém, môi trường ô nhiễm, đường đầy bụi bặm, rác rưởi; công nhân đi lao động nước ngoài bị trả về; giáo dục thì nhồi nhét, chạy thành tích, chạy điểm, đủ thứ “cò, phe vè” ; hầu như ở đâu cũng thấy gian lận ...

Sau cái phồn vinh giả tạo một này một kia, chất lượng cuộc sống bị hạ thấp thảm hại. Và cay đắng là chúng ta biết xấu hổ, biết ngượng nhưng vẫn cứ làm. Lên án thì cứ lên án nhưng lười

biếng, cầu thả, chạy điếm, đưa hối lộ ... vẫn tiếp tục. Dần dần những cái xấu đó biến thành chuyện bình thường, chuyện “tặc lưỡi” cho qua. Mỗi cá nhân đều hiểu rằng trong cuộc đấu tranh chống lại hoàn cảnh, mình không đủ sức .

Trước hết tìm cách thay đổi về nhận thức

*** Một cái nhìn lạc quan hơn, được biểu hiện trong ý kiến của nhà văn Nguyên Ngọc trong mục *Thời sự và suy nghĩ* trên báo Tuổi trẻ (thứ 5, ngày 21-7-2005). Nguyên Ngọc cho rằng “...Hiện nay chúng ta đang đến trước một cơ hội mới, một cơ hội lớn...Thậm chí có thể nói mấy mươi năm nay, chưa bao giờ có được tình thế tốt hơn bây giờ để có thể bứt phá lên, chuyển sang một bước quan trọng về chất của phát triển”... Ông có chia sẻ với nhận định đó ?**

- Tôi đồng ý là bây giờ rất cần phải thay đổi nhưng hầu như chúng ta chưa chuẩn bị được gì cho sự thay đổi đấy. Điều kiện cho sự thay đổi ít quá, nếu thay đổi thì sẽ gặp rất nhiều khó khăn nên tôi không tin đây là một giai đoạn có thể bứt phá lên được. Ngược lại không khéo thì những lời kêu gọi lại trở thành cách nói một chiều, chúng rất dễ khiến các bạn trẻ rơi vào ảo tưởng.

Đọc một số truyện ngắn của Nam Cao tôi thấy có một mô-tip lặp lại thế này: nhân vật rơi vào tình thế bế tắc rất cần sự thay đổi; nhưng một chút thay đổi ấy quá bé nhỏ, nhất là nó lại đẩy người ta rơi vào tình trạng bế tắc mới, thậm chí nặng hơn bế tắc hôm qua. Ta ngày nay cũng đang như thế .

*** Nhưng chẳng lẽ chúng ta cứ mãi ngồi chờ và cứ bị quan trước thực tại xã hội (mà tôi nghĩ thời nào cũng có). Nhất là những người trẻ tuổi khi cơ hội của họ không phải là nhiều? Vậy phải bắt đầu từ đâu ?**

- Trước hết tìm cách thay đổi về nhận thức. Báo chí hãy cùng xã hội nhận diện lớp trẻ ngày nay sâu sát hơn nữa. Chẳng hạn, có thể nên đăng nhật ký của các bạn trẻ bây giờ, xem họ sống như thế nào và nghĩ như thế nào về thời cuộc và về chính họ.

Nói chung tôi muốn trở lại cái ý đã nói đây đó: Hãy nghiêm khắc và tự đặt ra yêu cầu cao với chính mình.

Trong quan hệ với các thế hệ đi trước, cách tốt nhất để lớp trẻ biểu hiện lòng biết ơn là phải tìm cách vượt lên, đi xa hơn họ. Trong tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung bao giờ cũng có hình ảnh của những chàng thiếu niên anh tuấn từ già sư phụ xuống núi để tự tìm cách khẳng định mình. Tôi nghĩ rằng mỗi người thanh niên phải tìm cách chuẩn bị để có ngày làm cuộc từ già mà chính các sư phụ chân chính cũng mong muốn đó.

Nhật ký anh Thạc, chị Trâm đến với học viên cai nghiện

TT - Sáng 3-8, đại diện liên chi đoàn báo *Tuổi Trẻ* đã trao tặng 100 cuốn sách “*Mãi mãi tuổi hai mươi*”, “*Nhật ký Đặng Thùy Trâm*” cho tám cơ sở cai nghiện trực thuộc Lực lượng TNXP TP.HCM.

Ông Huỳnh An Trung, giám đốc Trường Giáo dục đào tạo - giải quyết việc làm số 5 (Đắc R’Lấp, Đắc Nông), xúc động: “Trường chúng tôi ở xa nên không có điều kiện theo dõi đầy đủ các số báo đăng tải nhật ký của hai liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và Đặng Thùy Trâm. Hy vọng những dòng nhật ký của tuổi 20 ngày ấy sẽ giúp các bạn nơi đây nhìn lại bản thân. Ngay bây giờ, chúng tôi sẽ chuyển “lửa” về rừng” (*ảnh*).



Được biết, đây là nội dung nằm trong chương trình phối hợp giữa liên chi đoàn báo *Tuổi Trẻ* với Đoàn Lực lượng TNXP TP.HCM nhằm góp phần tăng cường đời sống văn hóa tinh thần cho CBCNV, đội viên TNXP, trí thức trẻ, học viên, người sau cai tại vùng xa.

Theo anh Phạm Trường Phương, bí thư Đoàn lực lượng, các cơ sở cai nghiện dự kiến tổ chức diễn đàn “Tuổi 20 của chúng ta” sau khi đọc hai tập sách.

THÁI BÌNH

Thư của Thủ tướng Phan Văn Khải gửi tòa soạn và bạn đọc *Tuổi Trẻ*:

Hành trình của Thạc và Thùy Trâm đang được tiếp nối

Hà Nội, ngày 4 tháng 8 năm 2005

Thân ái gửi tòa soạn và bạn đọc báo *Tuổi Trẻ*,

Cũng như mọi người Việt Nam ta ở mọi lứa tuổi, tôi rất xúc động khi đọc nhật ký của hai liệt sĩ trẻ Đặng Thùy Trâm và Nguyễn Văn Thạc. Hai con người, hai cuộc sống, hai tấm lòng biết bao đẹp đẽ, giản dị và cao cả, tràn đầy chất anh hùng và chất lãng mạn, có sức truyền cảm sâu xa đến phần trong sáng của mỗi con người, như lời tâm sự, lời nhắn nhủ và cả lời thức tỉnh.



Khi đạt tới sự chân thành dâng hiến hết mình cho nghĩa lớn như Thùy Trâm và Thạc, thì con người ở một thời mà đến được với mọi thời, đứng trong một chiến hào của bên này mà cảm hóa được cả những người ở bên kia chiến tuyến, sống trong một dân tộc mà hòa đồng được với nhiều con người của nhiều dân tộc trên thế giới.

Tôi đã theo dõi trên báo *Tuổi Trẻ* những tình cảm, ý nghĩ và việc làm của nhiều người trẻ tuổi, nhiều người trung niên và cả người cao tuổi khi đọc nhật ký của Thùy Trâm và Thạc. Cùng với niềm xúc động, tôi có niềm tự hào rất lớn. Thời chiến tranh, Thùy Trâm và Thạc là hai tấm gương tiêu biểu trong muôn triệu tấm gương của thế hệ trẻ và của dân tộc Việt Nam ta. Ngày nay, Thùy Trâm và Thạc có muôn triệu người Việt Nam, đặc biệt là trong lớp trẻ, yêu mến và kính phục, vì sự gặp nhau về hoài bão, sự gần nhau về tấm lòng, có cùng một ngọn lửa đang cháy sáng hoặc ít nhất thì cũng đang âm ỉ trong mỗi con người Việt Nam ta. Một lần nữa, những người lớn tuổi chúng tôi bày tỏ niềm tin và kỳ vọng vào lớp trẻ của dân tộc.

Là người đứng đầu Chính phủ, tôi thấy rõ trách nhiệm của mình là hết sức phấn đấu tạo điều kiện nảy nở và thành đạt nhiều, rất nhiều Thùy Trâm và Thạc trong thế hệ trẻ Việt Nam ngày nay. Tôi đặc biệt hoan nghênh Đài truyền hình Việt Nam và một số báo, đi đầu là báo *Tuổi Trẻ*, đã đưa tin trang trọng và có nhiều hình thức cổ vũ mọi người học tập, noi gương hai liệt sĩ, hoan nghênh việc xuất bản nhật ký của Thùy Trâm và Thạc, hoan nghênh sáng kiến xây dựng một bệnh xá xứng đáng mang tên Đặng Thùy Trâm ở huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Chính phủ ủng hộ và trợ giúp sáng kiến giàu ý nghĩa tốt đẹp này. Tôi xin gửi lời thăm hỏi và lòng ngưỡng mộ đến gia đình Thùy Trâm và gia đình Thạc. Tôi đã yêu cầu các cơ quan có trách nhiệm khẩn trương lập hồ sơ và kiến nghị truy tặng Đặng Thùy Trâm và Nguyễn Văn Thạc danh hiệu anh hùng.

Chúng ta cảm ơn người lính Mỹ trong quân đội viễn chinh Mỹ nay là luật sư, tiến sĩ Frederic Whitehurst đã giữ gìn toàn vẹn nhật ký của Thùy Trâm suốt 35 năm để nay trao lại cho gia đình Thùy Trâm và cho dân tộc Việt Nam ta. Chúng ta cảm ơn và mong muốn có được tin tức về thượng sĩ Nguyễn Trung Hiếu của quân đội đối phương trước đây, đã có tấm lòng và đã có công khuyên Fred giữ lại chứ không đốt cháy nhật ký của Thùy Trâm vì cuốn này “bên trong đã có lửa”.

Tôi nhớ lại điều đã nêu thành chủ đề của bài phát biểu nhân kỷ niệm 30 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước: “Đưa đất nước tiến kịp thời đại với ý chí mãnh liệt như ý chí giành độc lập, thống nhất”. Tấm gương của Thùy Trâm và Thạc làm cho khát vọng đổi mới và

phát triển đất nước càng thấm sâu trong mọi người Việt Nam ở trong nước cũng như ở nước ngoài, tạo khí thế mới trong lao động, học tập và rèn luyện vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tôi muốn được nói với hương hồn Thùy Trâm và Thạc: các em hãy yên lòng, hành trình của các em đang được tiếp nối ngày càng xứng đáng, lý tưởng của các em nhất định sẽ được thực hiện thành công.

Chào thân ái

PHAN VĂN KHẢI

Chúng ta thay đổi khi đời thay đổi?

TT - Thật kỳ lạ khi có một niềm giống nhau đến kỳ lạ của những tâm tư, bức xúc gửi về diễn đàn những ngày qua, dù người viết đang tuổi 20, 30 hay đã là cha là mẹ, ông bà: tin vào trái tim để mở lòng cùng những khát vọng Việt hôm nay...

Tuổi 20 ngày ấy, bây giờ...

Tôi đã đọc những dòng nhật ký của những người đã khuất - anh Nguyễn Văn Thạc và chị Đặng Thùy Trâm - với cả trái tim VN của mình; xúc động như thế nào là điều ai cũng có thể cảm nhận.

Tôi cũng tin rằng tất cả những người mang balô vào chiến trường những năm tháng ấy đều đã trải qua những ngày như thế, như anh Thạc, như chị Trâm và thậm chí còn gian nan hơn những gì chúng ta có thể hình dung qua từng dòng chữ.

Họ đã sống, chiến đấu và yêu và rồi hi sinh nhưng không mất đi để 35 năm sau chúng ta được gặp lại.

Dẫu biết không thể nhưng tôi vẫn ước phải chi họ còn sống trên đời. Vì cũng ở tuổi 20 như họ ngày ấy, những tuổi 20 bây giờ đã khác hẳn. Với khá đủ đầy điều kiện, có người dùi mài học tập và thành danh; và cũng có không biết bao nhiêu người vui dập mình bên những cuộc vui bất định.

Phải chăng chúng ta thay đổi khi đời thay đổi? Tôi muốn thấy các anh, chị tiếp tục làm việc và cống hiến như thế nào; chiến đấu như thế nào trong cuộc sống hòa bình hôm nay?

Bởi không hiếm người đã từng vào chiến trường, từng phơi mình trong những trận mưa bom và rồi trong cuộc mưu sinh không còn tiếng súng, đã phạm tội và phải dùng đến lịch sử đời mình như những “tình tiết giảm nhẹ”.

Điều đó làm tôi thất vọng. Nhưng tôi nghĩ những con người có trái tim ngập tràn yêu thương đất nước, người thân như anh Thạc, chị Trâm sẽ tiếp tục mang cho tôi niềm tin mãnh liệt vào những con người đã biết sống khi còn trên cõi đời. Những con người ấy sẽ chỉ chúng tôi làm gì để dừng quanh quẩn.

Nói gì thì nói, những trang nhật ký ấy đã cho chúng tôi thấy họ hồi sinh và giúp chúng tôi có ý thức hồi sinh... Những người đã từng sống và chiến đấu như chị Trâm, như anh Thạc hãy giữ cho chúng tôi niềm tin trong lành đó.

Hãy cho chúng tôi được quyền biết ơn mà không phải dùng chữ “nhưng mà...”. Để chúng tôi thêm sức mạnh và sự sáng suốt để không ảo tưởng mình đang lên cao bằng những vỏ bọc vật chất mong manh.

NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU (nttk1978@...)

*** 7x chúng tôi hiểu trách nhiệm của mình!**

Gần mười năm trước, tôi 20 tuổi. Những năm đó, thành phố của tôi còn loay hoay với những bà thím mong muốn có thu nhập thật cao từ lãi suất tín dụng, những người đàn ông giải sầu với bia lên cơn.

Mọi hi vọng đều đặt vào chúng tôi, thế hệ nửa sau 7x sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh khó khăn nhất của thời bình. Chúng tôi đã nhận được rất nhiều tình cảm thương yêu từ cha mẹ, thầy cô và xã hội.

Điều đó tưởng như không quan trọng, nhưng thật ra đã tích lũy một lượng nội năng vô cùng lớn cho thế hệ chúng tôi vượt qua rất nhiều khó khăn.

Trong mười năm đó, tôi đã tốt nghiệp ĐH về kinh tế, đã học thêm chứng chỉ quốc tế về phần mềm, đã thử sức với một công ty “chăm com” có vốn đầu tư nước ngoài, đã nỗ lực cho một công ty phần mềm tư nhân VN, đã hi vọng về một vị trí phát triển phần mềm của nước nhà.

Tất cả đều chỉ vì tôi nghĩ rằng cầu thủ nào ghi bàn không quan trọng, miễn là tuyển VN có bàn thắng: phần mềm quản lý kinh tế hữu hiệu cho các doanh nghiệp VN.

Bây giờ, tôi đã bước vào cái tuổi tam thập nhi lập. Khi thấy tôi chuyển công ty liên tục, ông nội tôi, một cán bộ nằm vùng ở Sài Gòn - Gia Định, đã không hiểu nổi khát khao của tôi muốn làm được phần mềm quản lý kinh tế chất lượng cao của người Việt, để làm tăng sức cạnh tranh cho doanh nghiệp Việt trên trường quốc tế.

Ông nghĩ rằng giới trẻ chúng tôi thực dụng, chạy theo đồng tiền, bỏ chỗ lương thấp để đến chỗ lương cao. Không, chúng tôi hoàn toàn không phải là những kẻ thiếu tín nghĩa đến như vậy. Chúng tôi cũng có những khát khao cháy bỏng của mình, chúng tôi đã nhận ra được mặt trận của riêng mình trong cuộc đại chiến kinh tế toàn cầu mang tên WTO.

Xin hãy tin chúng tôi! Thế hệ chúng tôi còn rất nhiều việc phải làm, để tạo đà cho các thế hệ 8x-9x (thế hệ sinh những năm 1980, 1990), để không tụt hậu với các thế hệ đi trước.

Đứa em nhỏ hơn tôi một giáp phải có bệ phóng để có thể làm được cái gì đó lớn hơn là đoạt giải thưởng tại các cuộc thi học sinh giỏi. Thế hệ 7x chúng tôi hiểu được trách nhiệm của mình.

H20 (vn_h20@...)

*** Tôi khóc và tin rằng...**

Tôi không còn trẻ nữa, là mẹ của ba con đang ở độ tuổi 20. Tôi đã bật khóc khi đọc những dòng nhật ký anh Thạc, chị Trâm; có thể nó bình thường trong thời chiến nhưng thật vĩ đại và giá trị biết bao trong thời bình.

Giữa lúc cỗ máy xã hội đang nổi cộm nhiều vụ tiêu cực lớn, quốc nạn tham nhũng ngày càng gây nhiều bức xúc; một bộ phận không nhỏ giới trẻ say sưa với những giá trị ảo, cuồng loạn với những viên thuốc “lắc”... thì đây: những dòng nhật ký xúc động xuất hiện, tôi nghĩ như một chiếc phanh khiến cỗ máy ấy ít nhất cũng phải chậm lại, chững lại phần nào để suy ngẫm...

Mỗi người sẽ có một cách suy nghĩ riêng của mình, riêng gia đình tôi, trong đó với ba con tôi, anh Thạc và chị Trâm đã trở thành những thần tượng mới, những thần tượng của khát vọng dân tộc, yêu thương đất nước tuổi đôi mươi.

Tôi tin rằng các con tôi, lớp trí thức trẻ của đất nước hôm nay, sẽ rộng dài hơn suy nghĩ, cao lớn thêm ước mơ để không chỉ cho mình mà còn cho quê hương, đồng bào mình.

Bùi Thanh Tâm (tranthanhthao1904@...)

Khát vọng

Hãy sống như đời sông, để biết yêu nguồn cội
Hãy sống như đời núi, vươn tới những tầm cao
Hãy sống như biển trào, để thấy bờ bến rộng
Hãy sống và ước vọng, để thấy đời mênh mông
Và sao không là gió, là mây để thấy trời bao la
Và sao không là phù sa dâng mỡ màu cho hoa
Sao không là bài ca của tình yêu đôi lứa
Sao không là mặt trời gieo hạt nắng vô tư
Và sao không là bão, là giông, là ánh lửa đêm đông
Và sao không là hạt giống xanh đất mẹ bao dung
Sao không là đàn chim gọi bình minh thức giấc
Sao không là mặt trời gieo hạt nắng vô tư

ĐẶNG VIỆT LỢI

Nhà văn Bảo Ninh: Cái thật bao giờ cũng có sức quyến rũ

Việc hai cuốn nhật ký chiến trường của các liệt sĩ Đặng Thùy Trâm và Nguyễn Văn Thạc - những "cây bút" vô danh - trở thành sách văn học best - seller đã khiến nhiều người giật mình, trong đó có những nhà văn tên tuổi.

Nhà văn Bảo Ninh - người đầu tiên tìm thấy Nhật ký Đặng Thùy Trâm ở Mỹ - nói rằng, đó là sự quyến rũ của câu chuyện chân thật.



Nhà văn Bảo Ninh

Lần đầu tiên nhìn thấy cuốn nhật ký, tôi đã rất xúc động. Đó là một phần tuổi trẻ của tôi. Đó là những năm tháng đẹp nhất của cuộc đời tôi. Cái đẹp của sự xả thân. Cái sự xả thân của chị Trâm, anh Thạc hồi ấy sao mà đơn giản thế.

Đừng vội gán cho chị Trâm những lý tưởng to tát như vì Đảng, vì dân, cũng đừng cường điệu chị lên, đừng bắt chị phải vác cái huy hiệu "anh hùng". Bởi theo tôi, chị rất đời bình thường. Trước cái chết, nếu "không run sợ" tức là đang nói dối!

Có lẽ chị Trâm chỉ nghĩ đơn giản là mình nổ súng đánh lạc hướng thì mấy người thương binh sẽ có chút thời gian chạy vào rừng...

Phản ứng của độc giả trẻ là hoàn toàn chân thật. Đừng nghĩ thanh niên VN không thêm quan tâm đến quá khứ mà chẳng qua vì "chúng" không thích những bài giảng sáo rỗng đầy thôi!

Thanh niên thời nay và thanh niên hồi xưa vẫn thế. Họ không hoàn toàn hư hỏng. Và, khi bắt gặp một câu chuyện rất thật, một câu chuyện viết cho chính mình, họ đã "lên cơn sốt". Cái thật bao giờ cũng có sức quyến rũ hơn sự giả tạo!

*** Thế chẳng hóa ra các tác phẩm viết về chiến tranh lòng lấy một thời và cả những câu thơ nằm lòng hồi ấy vẫn chưa đủ sức "quyến rũ" hay sao?**

- Những tác phẩm như *Dấu chân người lính*, *Mảnh trăng cuối rừng*, *Tiền tuyến gọi*... có thể thông cảm được vì tác giả viết trong thời kỳ chiến tranh. Khi ấy, người ta cần huy động sức mạnh toàn dân và chính người ta cũng nghĩ như thế... Nhưng văn chương chỉ sống được khi nó là sự chân thật. Cái hay nhất của cuộc đời lại là những điều bình dị.

*** Ngay *Nỗi buồn chiến tranh* của anh xem ra cũng không "ăn thua" gì. Kiên và Phương (nhân vật chính của tiểu thuyết - cũng vẫn "cứng" lắm...**

- Đúng là nhân vật của tôi hơi "lai" thời đại hôm nay. Đúng là các tác phẩm lớn qua thời gian sẽ bị cũ đi. Không hẳn vì nó dở. Mà vì độc giả đã trưởng thành lên, đã bớt ấu trĩ đi. Người ta đã từng trải hơn còn anh cứ đi loay quanh luẩn quẩn bên ngoài rìa cuộc sống thì làm sao có sách "gối đầu giường" được! Tôi thấy đây lại là điều đáng mừng...

Và cũng đáng lo khi người cầm bút chỉ quen một nếp tư duy - tức là khi viết về cuộc chiến chỉ quen nhìn theo một lối là nó rất đẹp, còn viết về thời bình thì ôi thôi, sao mà kinh thế.

Kỳ thực, thời chiến cũng có biết bao chuyện kinh khủng chứ!

*** Tôi lại nghĩ rằng - ngoài sự dũng cảm ra, nhà văn mình đang mắc cái bệnh thích "công" quá nhiều ý tưởng, mà chẳng ý tưởng nào thực sự "chín" nên mới không "vọt" ra được...**

- Cái hạn chế của nền văn học mình thì có nhiều lý do. Nhưng với nhà văn thì chủ yếu do sức nghĩ và sức làm việc có hạn. Lứa chúng tôi ít học, viết dựa vào kinh nghiệm. Cho nên, ít có tư tưởng gì lớn. Vốn ngoại ngữ lại hạn chế nên cũng ít có dịp tiếp xúc với tinh hoa thế giới. Năm 1991, khi tôi, anh Nguyễn Khắc Trường, anh Dương Hương được giải thưởng cũng chính là năm kết thúc một thời kỳ của văn học VN.

*** Chứ không phải "mở ra một thời kỳ" như nhà phê bình Nguyễn Ngọc nói?**

- Vâng. Đó là thời kỳ tổng kết - tổng kết về chiến tranh, tổng kết về một thời đại đã qua. Còn sau đó vẫn đàn im hơi lặng tiếng vì nhà văn chưa nhìn ra mẫu số chung của thời kỳ mới. Khó lắm!

*** Vì thế mà bây giờ Bảo Ninh vẫn nhâm nhi: "Ôi năm tháng của tôi, thời đại của tôi, thế hệ của tôi. Suốt đêm nước mắt tôi ướt đầm gối bởi nhớ nhung, bởi tiếc thương và cay đắng ngậm ngùi..." và than rằng "cuộc đời tôi kỳ thực có khác nào con thuyền bơi ngược dòng sông không ngừng bị đẩy lùi về dĩ vãng"... Người ta bảo anh "tịt" hẳn rồi - bao nhiêu tình lực đã trút hết cả cho *Nỗi buồn chiến tranh* còn đâu...**

- Nếu không có cái khoản viết báo Tết thì đúng là tôi còn "tịt" luôn cả truyện ngắn. Nhưng thôi, hiện tôi đang viết một cuốn sách mới. Cũng vẫn đề tài chiến tranh. Vì nó gần với tôi nhất. Nhưng lần này là cái nhìn ở góc khác. Nhân vật là người làm việc cho chế độ Sài Gòn. Lúc viết, tôi chỉ nghĩ đến bạn bè cùng thời của tôi - những người đã chết... Với lứa chúng tôi thì chỉ "nhai" lại mình thôi.

Không phải là cuộc sống mới, thời đại mới, không phải là những hy vọng về tương lai tốt đẹp đã cứu giúp tôi mà trái lại những tấn thảm kịch của quá khứ đã nâng tâm hồn tôi, tạo sức mạnh tinh thần cho tôi. Chút lòng tin và lòng ham sống còn lại trong tôi không phải do những ảo tưởng mà là nhờ sức mạnh của hồi tưởng...

Có thể rồi chúng ta sẽ có cuốn tiểu thuyết vĩ đại của ngày hôm nay hoặc có thể không. Còn nhà văn lớn của chúng ta có thể đang là đứa trẻ đánh giày ngoài đường ấy...

Giới trẻ cần những hình tượng lay động!

TT - Trao đổi với *Nhịp sống trẻ*, Bí thư T.Ư Đoàn Lê Mạnh Hùng sau khi nhận định *Tuổi Trẻ* “đã thổi luồng gió mới vào tâm hồn giới trẻ”, cho biết:



- Năm 2005, nghị quyết của T.Ư Đoàn đã nêu rõ là “nắm đẩy mạnh công tác giáo dục”. Tuy nhiên việc nghiên cứu, “mổ xẻ” để nắm bắt tâm sinh lý giới trẻ của tổ chức Đoàn các cấp còn hạn chế. Vì thế đã chưa đưa ra được những nội dung giáo dục phù hợp với mỗi bạn trẻ, ở từng lứa tuổi, lĩnh vực, địa bàn.

Việc báo *Tuổi Trẻ* khơi dậy trong thanh niên (TN), trong xã hội về hai tấm gương liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và Đặng Thùy Trâm là việc làm rất tốt, hiệu quả giáo dục rất cao. Tiếc rằng những việc làm như thế tổ chức Đoàn chưa làm thường xuyên.

Hi vọng thời gian tới chúng ta sẽ có những hoạt động như tọa đàm, trao đổi để khơi dậy trong TN, lay động giới trẻ học tập những tấm gương như Lý Tự Trọng, Nguyễn Văn Trỗi, hay những người như Nguyễn Văn Thạc, Đặng Thùy Trâm...

*** Có nghĩa là nội dung giáo dục lý tưởng, ý thức chính trị cho TN cần phải thay đổi?**

- TN luôn tìm tòi cái mới lạ. Vì thế phải thường xuyên thay đổi các biện pháp giáo dục, nhất là giáo dục lý tưởng cho TN. Người TN có lý tưởng đúng đắn thì sẽ có hành động tốt; lý tưởng thế nào thì sẽ có nhân cách và hành động thế đó. Cách giáo dục của Đoàn hiện nay vẫn còn mang nặng tính hình thức, chỉ rao giảng, thuyết trình chung chung.

Giáo dục phải gắn với việc làm cụ thể, TN phải được “tắm mình” trong các hoạt động thực tiễn. Có như vậy chất lượng giáo dục sẽ tốt hơn. Như qua hoạt động thực tiễn của phong trào tình nguyện, mỗi người TN sẽ tự nhận thức được trách nhiệm của mình đối với xã hội, với đất nước.

*** Vậy theo anh, việc thay đổi này cụ thể sẽ như thế nào?**

- Tổ chức Đoàn phải xây dựng những hình tượng, cụ thể hóa và phù hợp với từng đối tượng.

Trước mắt, Ban bí thư T.Ư Đoàn đã chỉ đạo và phát động trong toàn Đoàn hoạt động sinh hoạt tập thể tọa đàm, trao đổi và học tập tấm gương hai liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và Đặng Thùy Trâm.

Tiếp theo, ở mỗi thời điểm, mỗi cấp bộ Đoàn cần xây dựng một hình tượng anh hùng lịch sử, những gương sáng vươn lên trong học tập, lao động sáng tạo để làm “giáo trình” giáo dục TN. Muốn vậy, Đoàn phải luôn đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục; đội ngũ cán bộ Đoàn, nhất là ở cơ sở, cũng phải được tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn. Cùng với các nội dung này, Ban bí thư T.Ư Đoàn sẽ nhanh chóng xây dựng và ban hành chủ trương (hay qui chế) xây dựng đội ngũ báo cáo viên về lý tưởng, lối sống lành mạnh... để họ có thể đến được với TN, vừa tìm hiểu tâm lý TN, vừa tọa đàm, trao đổi với TN về các vấn đề đó...

ĐỨC BÌNH thực hiện

Thừa Thiên - Huế: Tuổi trẻ noi gương liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và Đặng Thùy Trâm

TT (Thừa Thiên - Huế) - Đợt sinh hoạt chính trị, học tập, noi gương hai liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và Đặng Thùy Trâm do Tỉnh đoàn Thừa Thiên - Huế tổ chức đã phát động vào sáng qua 11-8.



Tại lễ phát động, chị Đoàn Thị Thanh Huyền, bí thư Tỉnh đoàn Thừa Thiên - Huế, đã kêu gọi các bạn đoàn viên thanh niên: “Hãy dành thời gian của mình để đọc hai cuốn *Nhật ký Đặng Thùy Trâm* và *Mãi mãi tuổi hai mươi* để thật sự rung động về một thế hệ thanh niên thời chống Mỹ”.

Thăm nhà chị Đặng Thùy Trâm tại Huế

THÁI LỘC

Nhận lại trái tim yêu

TT - Đó là những bạn trẻ với những công việc bình thường như họ tự nhận; thậm chí là những bạn trẻ ngỡ ước mơ, khát vọng đã không còn thuộc về mình. Những trái tim tưởng chừng chỉ là nguội lạnh ấy đã cháy lên trái tim tuổi 20 của mình với diễn đàn...

Tìm lại một niềm tin!

Cách đây năm năm tôi đã từng trốn nghĩa vụ quân sự bằng cách nộp đơn thi vào một trường trung cấp để lấy giấy xác nhận của trường. Rồi bỏ học trung cấp, tôi theo bạn bè làm những việc xấu... để cả gia đình phải khổ sở. Những ngày ở trung tâm giáo dục tôi mới hiểu mình phải sống như thế nào, và tôi đã vượt qua những thói xấu của mình nhờ các anh chị ở trung tâm, ba mẹ, bà con đồng viên... Bây giờ tôi vừa đi học vừa tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội.

Mới đây, tôi được đọc nhật ký của anh Thạc, chị Trâm. Đêm tôi đã không ngủ được với những dòng nhật ký từ hai trái tim trẻ đầy khát vọng đẹp đẽ ấy; những dòng nhật ký của các anh, chị đã giúp tuổi 20 chúng tôi - thế hệ trẻ bây giờ - hiểu thêm những hi sinh thầm lặng, biết và dám vượt lên đau thương, mất mát, vượt lên chính mình... Dù nhỏ bé nhưng tôi cũng đang làm điều ấy bằng niềm tin tìm được từ các anh, chị.

NGUYỄN BA
(Q. Phú Nhuận, TP.HCM)

Vận nước với tôi bỗng gần gũi quá!

Tôi chỉ là một nhân viên bưu điện bình thường. Tôi cũng chưa bao giờ hình dung được vận mệnh đất nước trước ngưỡng cửa tương lai - hình như điều đó quá cao siêu với tôi và thuộc về các vị chính khách, nguyên thủ quốc gia, nhà chính trị.

Cho đến một ngày tôi đọc được nhật ký của một người có lẽ cũng bình thường như tôi, anh Nguyễn Văn Thạc, rồi nhật ký của chị Thùy Trâm... Và theo dõi bạn bè mình qua diễn đàn tuổi 20 không sót số nào, tôi càng hiểu ra rằng lòng yêu nước không phải là độc quyền của ai. Tôi nghĩ mình phải sống thật cùng trái tim một người trẻ VN của tôi - từ những công việc thường ngày; như anh Thạc, như chị Trâm...

PHẠM THỊ BÌNH
(Bưu điện 367 P.Tân Thuận Đông, Q.7, TP.HCM)

Nhật ký anh Thạc, chị Trâm đang được chuyển tay giữa núi rừng



Hơn 100 đội viên TNXP, học viên, người sau cai, chiến sĩ tình nguyện Mùa hè xanh đang công tác, học tập tại ba cơ sở cai nghiện ở Đắc R'Lấp (Đắc Nông) là các trường giáo dục đào tạo - giải quyết việc làm số 1, 5 và 6 vừa có một diễn đàn “Tuổi 20 của chúng ta”, do Đoàn cơ sở Trường 5 tổ chức (ảnh).

Tại diễn đàn, các bạn học viên, người sau cai đã có dịp nhìn lại tuổi 20 có những va vấp của mình, chia sẻ quá trình phấn đấu và bày tỏ quyết tâm từ bỏ ma túy. Các bạn cũng không giấu được xúc động về những ngày tháng gian khổ nhưng đầy khát vọng của anh Nguyễn Văn Thạc, chị Đặng Thùy Trâm.

Anh Trần Quốc Khanh, phó giám đốc Trường 5, tâm sự: “Tôi tin rằng bất cứ người trẻ nào cũng biết tự đòi hỏi ở bản thân và áp ủ khát vọng cống hiến như anh Thạc, chị Trâm. Muốn vậy, cũng cần thôi mặc cảm về quá khứ, vươn lên khẳng định sự tồn tại của mình với sự giúp sức của gia đình, bè bạn, màu áo TNXP”.

Được biết, hiện nay học viên các cơ sở cai nghiện thuộc Lực lượng TNXP TP.HCM đã chuyển tay nhật ký của anh Thạc, chị Trâm, viết cảm nhận, tọa đàm “Tuổi 20 của chúng ta” trong các buổi sinh hoạt...

THÁI BÌNH